

MỤC LỤC

PHẦN THỨ NHẤT	2
Du lịch đến đất nước khỉ	2
PHẦN THỨ HAI	28
Chú bé Pen-ta và bọn cướp biển	28
PHẦN THỨ BA	53
Bác sĩ và tên cướp biển	53
PHẦN THỨ TƯ	75
Cuộc phiêu lưu của chuột trắng.....	75

PHẦN THỨ NHẤT

DU LỊCH ĐẾN ĐẤT NƯỚC KHỈ

Bác sĩ và muông thú của ông

Ngày xưa, có một ông bác sĩ hiền lành, tốt bụng, tên là Ai-bô-lít. Ông có một người em gái độc ác là mụ Vác-va-ra. Trên đời này bác sĩ yêu thú nhất. Ông nuôi thỏ rừng trong phòng, sóc ở trong tủ áo. Quạ thì ở tủ chè. Nhím lông nhọn hoắt ở trên đi-văng. Còn chuột bạch thì sống trong hòm. Nhưng, trong bọn chúng, vẹt Ki-ca, chó con Gâu Gâu, lợn ỉn ỉn, vẹt Ca-ru-đô và cú Bum-ba được bác sĩ Ai-bô-lít yêu hơn cả. Cô em gái độc ác Vác-va-ra rất bức tức ông anh vì trong phòng có bao nhiêu là muông thú. Mụ rít lên:

- Tổng cổ chúng ra khỏi nhà ngay tức khắc! Chúng chỉ làm bẩn nhà cửa. Tôi không muốn sống với lũ ghê tởm này!

Bác sĩ nói:

- Đây, Vác-va-ra, chúng chả ghê tởm tí nào cả! Tôi rất sung sướng vì chúng ở với tôi.

Các bác chần cừ, dân chài lưới, thợ đốn củi và nông dân từ khắp nơi tìm đến bác sĩ để chữa bệnh. Bác sĩ cho thuốc từng người. Họ khỏi bệnh và khỏe lại rất nhanh. Nếu trong làng có một chú bé nào đấy bị đau tay hoặc sây sát mũi thì chú ta liền chạy đến nhà bác sĩ Ai-bô-lít và chỉ mười phút sau, chú bé đã khỏi đau như không có chuyện gì xảy ra cả. Chú vui vẻ chơi đùa với vẹt Ca-ru-đô, còn cú Bum-ba thì thết chú đường phèn và táo.

Lần ấy, một bác ngựa buồn rầu đi đến nhà bác sĩ. Ngựa khề nói:

- La-ma, va-nôi, phì-phì, cù-cù!

Bác sĩ hiểu ngay, tiếng muông thú có nghĩa là: "Thưa bác sĩ, tôi bị đau mắt. Xin bác sĩ cho tôi cặp kính". Từ lâu bác sĩ đã học nói tiếng muông thú. Bác sĩ bảo ngựa:

- Ca-pu-kí! Ca-nu-kí!

Tiếng muông thú có nghĩa là: "Nào, hãy ngồi xuống đây".

Ngựa ngồi xuống. Bác sĩ đeo cho ngựa cặp kính. Thế là mắt ngựa khỏi đau liền. Ngựa lễ phép nói: "Cha-ca!" rồi vẫy đuôi, chạy ra ngoài phố. "Cha-ca" tiếng muông thú tức là "cám ơn".

Chẳng bao lâu, tất cả muông thú bị kém mắt đều có kính đeo. Đây là bác sĩ Ai-bô-lít đã cho chúng. Ngựa đeo kính. Bò đeo kính. Mèo và chó đeo kính. Thậm chí mấy bác quạ già bay ra khỏi tổ cũng đeo kính. Chim muông đến chỗ bác sĩ ngày một đông. Rùa, cáo, dê chạy đến. Đại bàng và sếu cũng bay đến.

Bác sĩ Ai-bô-lít chữa bệnh cho chúng. Nhưng ông không lấy tiền công của ai cả, vì rùa và đại bàng lấy đầu ra tiền! Không lâu, trên các cây to trong rừng thấy dán những bảng thông báo viết rằng: bệnh viện mở ở đây cho các loài cầm thú. Ốm đau muốn chóng khỏi hãy đến ngay! Đến ngay! Chính Va-nhi-a và Ta-nhi-a đã dán những bảng thông báo ấy. Các em là láng giềng của bác sĩ, đã từng được bác sĩ chữa cho khỏi bệnh sỏi và bệnh sốt phát ban. Các em rất yêu quý bác sĩ và sẵn sàng giúp đỡ ông.

Cô khỉ chi-chí

Một đêm, khi muông thú đã ngủ hết, bác sĩ bỗng nghe thấy tiếng gõ cửa.

- Ai đấy?

Ông hỏi.

- Cháu đây ạ, - tiếng trả lời lí nhí. Bác sĩ mở cửa: một cô khỉ rất gầy và bần bước vào nhà. Bác sĩ cho khỉ ngồi lên đi-văng rồi hỏi:

- Cháu đau đâu?

- Cổ ạ, - khỉ vừa nói vừa khóc.

Lúc này bác sĩ mới nhìn thấy một dây quần ở cổ khỉ.

- Cháu vừa chạy trốn lão quay đàn sa-rơ-man-ca độc ác, - khỉ nói, rồi lại khóc. - Lão đánh cháu, hành hạ cháu. Đi đâu cháu cũng bị buộc dây vào cổ!

Bác sĩ lấy kéo cắt dây, bôi vào cổ khi thứ thuốc cao đặc biệt, chỉ trong chốc lát cổ khi đã khỏi đau. Sau đó, ông tắm rửa cho khi sạch sẽ, cho khi ăn rồi bảo:

- Hãy ở lại đây với bác, khi ạ! Bác không muốn người ta xúc phạm đến cháu nữa đâu!

Khi rất đổi vui mừng. Nhưng vừa lúc nó ngồi vào bàn gặm những quả đào bác sĩ cho, thì tên quay đàn độc ác vào nhà.

Hắn quát:

- Trả lại con khi cho tôi ngay! Nó là của tôi!

Bác sĩ trả lời:

- Không được! Không đời nào tôi trả nó cho ông. Tôi không muốn ông hành hạ nó.

Tên quay đàn nổi khùng, định tóm lấy cổ bác sĩ. Nhưng ông bình tĩnh bảo hắn:

- Hãy đi ngay cho khuất mắt! Còn nếu anh muốn gây sự thì ta sẽ cho con Gâu Gâu cắn anh.

Chó con Gâu Gâu chạy vào nhà, nhe răng hăm dọa:

- Gừ, gừ... Tiếng muông thú có nghĩa là: "Xéo ngay không ta cắn cho bây giờ!"

Tên quay đàn sợ hãi chạy thẳng một mạch. Từ đấy khi sống ở nhà bác sĩ. Muông thú yêu mến nó và gọi nó bằng cái tên trêu mến Chi-chí. Tiếng muông thú, "chi-chí" có nghĩa là "cô bé cừ khôi". Ta-nhi-a và Va-nhi-a vừa trông thấy Chi-chí đã thốt lên:

- Ôi! Cô khi mới đáng yêu làm sao! Thật là tuyệt!

Lập tức hai em kết thân với Chi-chí như người bạn gái tốt nhất của mình. Chúng chơi trò đuổi bắt và ú tim, sau đó cả ba cầm tay nhau chạy ra bờ biển. ở đây, Chi-chí dạy hai em điệu nhảy vui của họ nhà khi. Điệu nhảy vui tươi ấy, tiếng muông thú gọi là "tơ-ken-la". Bác sĩ Ai-bô-lít làm việc hằng ngày, có nhiều muông thú đến nhà bác sĩ Ai-bô-lít xin chữa bệnh: cáo, thỏ, hải báo, lừa, lạc đà con. Con đau bụng, con đau răng. bác sĩ cho thuốc từng con và tất cả đều khỏi bệnh ngay tức khắc. Có lần, một chú dê cộc đuôi đến gặp bác sĩ Ai-bô-lít. Ông khâu cho nó một cái đuôi. Hôm sau, một chị gấu từ khu rừng xa lắc xa lơ đi tới. Chị ta vừa đi vừa khóc. Chị rầu rĩ than thở, rồi lại ti ti khóc. Thì ra bàn chân gấu có một cái

dầm rất to. Bác sĩ lấy dầm ra, rửa vết thương và bôi một ít thuốc mỡ màu nhiệm. Chị gấu khỏi đau ngay.

- Cha-ca!

Gấu nói, rồi vui vẻ trở về hang với đàn gấu con. Sau đấy, một chú thỏ rừng bị chó cắn lết đến. Tiếp đến là một con cừu bị cảm lạnh và ho. Rồi lại có hai chú gà con và một anh gà trống tây. Gà trống tây bị ngộ độc vì ăn phải nấm độc. Ai cũng được bác sĩ cho thuốc. Ai cũng khỏi ngay và nói với bác sĩ "cha-ca" lúc ra về. Bệnh nhân không còn ai. Bỗng bác sĩ Ai-bô-lít nghe thấy tiếng động sột soạt ngoài cửa.

- Xin mời vào! - Bác sĩ nói to.

Một cô bướm nhỏ buồn rầu xuất hiện:

- Bác sĩ ơi, bác sĩ! Cánh cháu bị hỏng rồi. Đau, đau lắm, bác ơi! Bác chữa cho cháu với! Đau, đau lắm, bác ơi!

Bác rất thương cô bướm nhỏ. Ông đặt bướm lên lòng bàn tay, ngắm nghía hồi lâu cái cánh bị hỏng. Sau đó, ông mỉm cười và vui vẻ bảo:

- Đừng buồn nữa, bướm ơi! Cháu hãy gắng nằm nghiêng: Đã có cách đây rồi! Ta sẽ khâu cho cháu một cánh khác mới tinh bằng lụa mềm óng ánh pha màu xanh da trời!

Nói rồi, bác sĩ sang phòng bên cạnh, lấy một bó vải vụn các loại: nhung, sa-tăng, lanh, lụa. Có miếng vải màu xanh da trời, miếng màu xanh lá cây, miếng màu đen. Bác sĩ chọn mãi, sau cùng lấy ra một mảnh có màu xanh lơ xen những đốm đỏ chói. Bác sĩ lấy kéo khéo léo cắt thành cái cánh bướm nom rõ xinh rồi khâu cho bướm.

Bướm mỉm cười vui sướng bay ra bãi cỏ xanh lượn dưới cành dương trắng Cùng các bạn chuồn chuồn giỡn đùa theo bướm mẹ, bác sĩ nhìn, vui vẻ dặn theo qua cửa sổ: "Tốt rồi! Tốt rồi nhé, Đừng bồng nữa, cháu nghe!"

Cứ như vậy, bác sĩ tiếp bệnh nhân của mình cho tới tận tối mịt. Khuya, ông mới ngả lưng lên đi-văng và ngủ thiếp đi. Ông mơ thấy gấu trắng, hươu và hải mã. Bỗng nhiên lại có tiếng ai đó gõ cửa tìm bác sĩ trong đêm.

Cá sấu

Trong thành phố bác sĩ ở có một rạp xiếc. Rạp xiếc có một con Cá Sấu rất to. Mọi người đến xem cá sấu đều phải trả tiền. Một hôm Cá Sấu bị đau răng, tìm đến bác sĩ Ai-bô-lít để chữa bệnh. Bác sĩ cho Cá Sấu một liều thuốc hay, thế là răng nó khỏi liền.

- Ôi! Ở chỗ bác sĩ thật là dễ chịu! - Cá Sấu vừa nói vừa nhìn mọi phía và liếm môi. - Bác sĩ có bao nhiêu là thỏ, chim, chuột! Chúng mới béo, mới ngon làm sao! Xin bác sĩ cho tôi ở lại đây mãi mãi, tôi không muốn quay về với ông chủ rạp xiếc nữa. Ông ta cho tôi ăn kém, lại còn đánh đập, mắng nhiếc.

Bác sĩ bảo:

- Được, thì ở lại! Nhưng phải nhớ một điều: nếu anh ăn thịt dù chỉ một con thỏ con hay một con chim sẻ thì ta sẽ đuổi anh đi ngay tức khắc.

- Vâng, - Cá Sấu đáp và thở dài. - Tôi xin hứa với bác sĩ là tôi sẽ không ăn một con thỏ, một con sóc hay một con chim nào cả.

Thế là Cá Sấu ở lại nhà bác sĩ. Nó sống hiền lành, không động đến ai. Nó nằm dưới gầm giường.

Ngày qua ngày, Cá Sấu chỉ nghĩ đến anh chị em của mình hiện đang sống ở một nơi xa lắc xa lơ tận châu Phi nóng nực. Bác sĩ mền Cá Sấu và thường hay nói chuyện với nó. Nhưng mẹ Vác-va-ra độc ác thì không chịu đựng nổi Cá Sấu. Mẹ giận dữ đòi bác sĩ đuổi nó ra khỏi nhà. Mẹ gầm lên:

- Tôi không muốn nhìn thấy nó! Mềm thì đầy răng, nom đến khiếp, đụng đến cái gì là hồng cái ấy! Hôm qua nó ngốn mất cái váy xanh của tôi vút ở cửa sổ.

Bác sĩ nói:

- Nó làm đúng đấy! Á váy thì phải xếp vào tủ, không được vút ở cửa sổ.

Vác-va-ra nói tiếp:

- Vì con Cá Sấu đáng ghét này mà mọi người sợ hãi không dám đến nhà mình nữa. Chỉ có vài kẻ nghèo đến thì anh lại không lấy tiền của họ. Bây giờ chả còn tiền mua bánh mì nữa.

- Tôi không cần tiền! - Bác sĩ Ai-bô-lít trả lời.- Không có tiền cũng tốt. Muông thú sẽ nuôi chúng ta.

Các bạn giúp đỡ bác sĩ Mụ Vác-va-ra nói đúng đấy: Bác sĩ không có bánh mì. Đã ba ngày nay, ông phải nhịn đói. Ông không có tiền. Muông thú sống trong nhà bác sĩ thấy ông không có gì ăn, chúng tìm cách nuôi ông. Cú Bum-ba và lợn ủn ỉn làm ở trước sân một cái vườn nhỏ. Lợn dùng mõm ủi đất đánh luống, còn Bum-ba thì trồng khoai tây. Hằng ngày, cứ sáng sớm và chiều tối, chị bò biếu bác sĩ sữa tươi. Cô gà biếu ông trứng. Ai cũng chăm sóc bác sĩ. Chó con Gâu Gâu quét nhà. Ta-nhi-a và Va-nhi-a cùng với cô khỉ Chi-chí lấy nước giếng về cho bác sĩ dùng. Bác sĩ rất vui lòng, ông nói:

- Chưa khi nào căn nhà nhỏ của bác lại trở nên thoáng đãng như bây giờ. Cảm ơn các cháu và các muông thú đã làm những việc tốt đẹp.

Hai em bé mỉm cười sung sướng, còn muông thú thì đồng thanh trả lời:

- Ca-ra-bú-ki, ma-ra-bú-ki, bu! Ngôn ngữ muông thú có nghĩa là: "Chúng cháu giúp đỡ bác vì bác sĩ là người bạn tốt nhất của chúng cháu".

Chó con Gâu Gâu thì liếm má bác sĩ và nói:

- A-bú-dơ, ma-bú-dơ, ba! Ngôn ngữ muông thú có nghĩa là: "Chúng cháu không bao giờ rời bỏ bác sĩ, chúng cháu sẽ trở thành những người bạn chân thành của bác sĩ".

Chim én

Tối hôm ấy, đột nhiên cú Bum-ba ra hiệu:

- Im lặng! Im lặng! Có ai cào, hình như chuột thì phải.

Tất cả lắng tai nghe, nhưng chẳng thấy gì cả.

- Chẳng có ai cào cửa đâu, - bác sĩ nói, - Đây là cháu cảm thấy thế thôi.

- Không, không phải cháu cảm thấy đâu, - Bum-ba cãi.

- Cháu nghe thấy tiếng ai cào cửa mà. Chắc là chuột hoặc là chim đấy. Bác có thể tin ở cháu. Họ nhà cú chúng cháu thính tai hơn người mà!

Bum-ba không lầm. Chi-chí ra mở cửa, thấy chim én ở bậc cửa. Ôi! Kỳ lạ thật! Chim én mùa đông. Chim én vốn không chịu nổi giá rét. Hễ chớm sang thu là chúng đã bay đến châu Phi nóng nực. Con chim tội nghiệp đang rét run lên trên đồng tuyết.

- Chim én! Vào nhà đi cháu, đến cạnh lò sưởi cho ấm.

- Bác sĩ vội bảo. Thoạt đầu, chim én sợ. Nó nhìn thấy Cá Sấu nằm trong nhà, nghĩ bụng Cá Sấu sẽ ăn thịt mình. Nhưng khi Chi-chí bảo cho én biết Cá Sấu rất hiền. Lúc ấy én mới bay vào nhà, ngược mắt nhìn khắp lượt rồi hỏi:

- Chi-ru-tơ, ki-sa-pha, mác? Ngôn ngữ muông thú có nghĩa là: "Xin hãy cho biết bác sĩ Ai-bô-lít danh tiếng sống ở đây, phải không ạ?"

Bác sĩ nói:

- Ai-bô-lít là bác đây.

Chim én nói, giọng cầu khẩn:

- Cháu có một đề nghị rất khẩn thiết. Xin bác hãy sang châu Phi ngay. Cháu bay một mạch từ châu Phi đến đây là cốt để mời bác tới đó. Ở châu Phi, loài khỉ đang bị ốm.

Bác sĩ hỏi:

- Chúng ốm thế nào?

- Chúng đau bụng, - én nói. - Chúng nằm la liệt trên mặt đất, gào khóc thảm thiết. Chỉ có bác sĩ mới cứu được chúng. Xin hãy đem thuốc và đi ngay cho. Nếu bác không đến châu Phi thì tất cả khỉ sẽ chết mất!

Bác sĩ nói:

- Chà! Bác sẽ rất sung sướng được đến châu Phi. Bác yêu quý loài khỉ và thật buồn vì chúng bị ốm. Nhưng bác không có tàu biển. Muốn sang châu Phi phải có tàu biển chứ.

Cá Sấu nói:

- Ô i, những con khỉ đáng thương! Nếu bác sĩ không sang châu Phi được thì chúng sẽ chết mất. Chỉ có bác sĩ mới cứu được chúng thôi.

Cá Sấu khóc, hai hàng nước mắt chảy ròng xuống nền nhà thành hai dòng suối nhỏ. Bác sĩ Ai-bô-lít chột reo lên:

- Dù sao tôi cũng đến châu Phi chữa cho khỉ khỏi bệnh. Tôi nhớ ra rồi, tôi có một người quen - bác thủy thủ già Rô-bin-xơn. Có lần tôi đã chữa cho bác ấy khỏi bệnh sốt rét ác tính. Bác ấy có một cái tàu biển rất tốt.

Ông lấy mũ và tìm đến bác thủy thủ Rô-bin-xơn.

- Chào bác thủy thủ Rô-bin-xơn! - ông nói. - Bác làm ơn cho tôi mượn con tàu của bác, tôi có việc cần sang châu Phi. Bên ấy, cách sa mạc Xa-ha-ra không xa có Đất nước kỳ diệu của loài khỉ.

- Được, - bác thủy thủ Rô-bin-xơn nói. - Tôi sẵn sàng cho bác mượn tàu thủy. Bác đã cứu sống tôi. Về phần mình, tôi rất sung sướng được giúp bác bất cứ việc gì. Nhưng bác nhớ cho, đến châu Phi làm xong thì cho tàu trở lại, vì tôi không còn con tàu nào khác nữa.

Bác sĩ trả lời:

- Nhất định tôi sẽ cho tàu trở lại. Bác đừng lo, tôi chỉ đến châu Phi thôi.

- Lấy đi, lấy đi! - Rô-bin-xơn nhắc lại. - Nhưng chớ để tàu xô vào đá ngầm mà hỏng.

- Đừng sợ! Tôi sẽ không phá hỏng con tàu đâu, - bác sĩ nói vậy rồi cảm ơn bác thủy thủ Rô-bin-xơn và chạy về nhà.

Tới nhà, ông gọi to:

- Muông thú, hãy lại đây! Ngày mai chúng ta sẽ sang châu Phi!

Nghe xong, muông thú vui sướng nhảy nhót và vỗ tay. Vui nhất là cô khỉ Chi-chí:

- Tôi trở lại Phi châu, Nơi miền quê yêu dấu! ôi! Phi châu! Phi châu! Tổ quốc tôi yêu dấu!

Bác sĩ Ai-bô-lít nói:

- Bác sẽ không cho tất cả muông thú sang châu Phi đâu. Dím, dơi, thỏ ở lại nhà. Ngựa cũng ở lại với các bạn. Còn Cá Sấu, khỉ Chi-chí, vẹt Ca-ru-đô sẽ đi với bác, vì quê anh chị em các bạn ấy sống ở đây. Ngoài ra, con Gâu Gâu, Ki-ca, Bum-ba và lợn ỉn ỉn cũng đi với bác.

- Còn chúng cháu thì sao?

- Va-nhi-a và Ta-nhi-a kêu lên.

- Chả lẽ chúng cháu lại ở nhà khi vắng bác?

- Đúng thế!

- Bác sĩ nói và ăiết chặt tay hai bạn nhỏ.

- Tạm biệt các cháu yêu quý! Các cháu ở lại chăm sóc vườn rau. Bác sẽ trở về ngay, nhất định sẽ có món quà kỳ diệu đem từ châu Phi về cho các cháu.

Ta-nhi-a và Va-nhi-a cúi đầu nghĩ một lát rồi nói:

- Chúng cháu còn nhỏ, chưa làm được gì. Chúc bác lên đường may mắn! Khi nào chúng cháu lớn, nhất định bác phải cho chúng cháu đi du lịch với bác đấy!

- Nhất định rồi!

- Bác sĩ nói.

- Các cháu phải đợi lớn lên chút nữa.

Đi châu phi

Muông thú vội vàng thu xếp hành lý và lên đường. Ở nhà chỉ còn lại thỏ, dím và dơi. Khi ra tới bờ biển, chúng nhìn thấy một con tàu tuyệt đẹp. Bác thủy thủ Rô-bin-xơn đứng trên một gò đất gần đấy. Va-nhi-a và Ta-nhi-a cùng với lợn ỉn ỉn, khỉ Chi-chí mang giúp bác sĩ va-li thuốc. Các muông thú đã lên tàu. Khi tàu sắp khởi hành, bác sĩ bỗng nhiên nói to lên:

- Khoan đã, khoan đã, đợi một chút!

- Có chuyện gì đấy ạ?

Cá sấu hỏi. Bác sĩ nói:

- Hượm đã! Hượm đã! Bác chưa biết châu Phi ở đâu. Cần phải hỏi đã.

Cá sấu cười:

- Không phải hỏi nữa, bác sĩ ạ. Chim én sẽ chỉ đường cho bác sĩ. Chim én thường hay đến châu Phi. Cứ đến mùa thu là chim én lại đến châu Phi!

Chim én nói:

- Vâng! Cháu rất sung sướng được chỉ đường cho bác sĩ.

Thế là chim én bay lên phía trước con tàu, dẫn đường cho bác sĩ Ai-bô-lít. Chim én bay về hướng châu Phi, bác sĩ Ai-bô-lít cứ theo chim én mà điều khiển con tàu. Chim én tới đâu, con tàu đến đấy. Đêm đến, trời tối, không nhìn thấy chim én đâu cả. Lúc này, chim én ngậm đèn tín hiệu vào mỏ mà bay. Như vậy, trong đêm tối, bác sĩ vẫn có thể trông thấy và điều khiển con tàu của mình. Con tàu vẫn lướt đi. Bỗng họ nhìn thấy một con sếu bay đón đường.

- Xin cho biết, bác sĩ Ai-bô-lít danh tiếng có trên tàu này không ạ?

Sếu cất tiếng hỏi. cá sấu đáp:

- Có đấy! Bác sĩ Ai-bô-lít danh tiếng ở trên con tàu chúng tôi!

Sếu nói:

- Vậy xin nói với bác sĩ hãy đi nhanh hơn, bởi vì bệnh tình của khỉ ngày càng xấu đi. Họ đang nóng lòng đợi bác sĩ đến.

- Đừng lo! Chúng tôi đã cho kéo tất cả buồm lên rồi. Khỉ không phải đợi lâu đâu! - cá sấu đáp.

Nghe nói vậy, sếu mừng rỡ bay về báo tin cho khỉ biết là bác sĩ Ai-bô-lít sắp đến. Con tàu lướt nhanh trên sóng. cá sấu ngồi trên boong tàu. Bỗng nó thấy một đàn cá heo đang bơi lại. Chúng hỏi Cá Sấu:

- Xin cho biết, bác sĩ Ai-bô-lít nổi tiếng có ở trên tàu này không?

Cá Sấu đáp:

- Có đấy! Bác sĩ Ai-bô-lít nổi tiếng có ở trên tàu này.

- Xin nói với bác sĩ hãy đi nhanh hơn nữa vì bệnh tình của khỉ ngày càng nặng thêm!

- Hãy bình tĩnh! Cá Sấu trả lời.

- Tàu đã căng hết buồm rồi. Các bạn khỉ không phải đợi lâu nữa đâu!

Sáng ngày ra, bác sĩ bảo Cá Sấu:

- Phía trước kia là đâu? Trông như đất liền. Bác nghĩ có lẽ đấy là châu Phi chẳng?

Cá Sấu reo lên:

- Đúng rồi, đúng rồi! Châu Phi đấy, châu Phi đấy! Chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ được đặt chân lên châu Phi. Tôi thấy đà điều này! Tôi thấy tê giác này! Tôi thấy lạc đà này! Tôi thấy bao nhiêu là voi. Ôi! Phi châu! Phi châu! Nơi miền quê yêu dấu! ôi! Phi châu! Phi châu! Tổ quốc tôi yêu dấu! bão tố Nhưng, bão tố đã nổi lên. Mưa gào! Gió rít! Sấm, chớp ùng ùng! Sóng cồn lên nom thật khủng khiếp. Rồi, bỗng nhiên "rắc, rắc!", cái âm thanh đáng sợ đó vang lên, con tàu lật nghiêng sang một bên.

- Gì thế? Gì thế?

Bác sĩ hỏi.

- Tàu bị vỡ rồi!

Vẹt thét lên.

- Tàu của chúng ta va vào đá rồi. Chúng ta chết đuối thôi. Hãy tự cứu lấy thân!

- Tôi không biết bơi!

Chi-chí kêu to.

- Tôi cũng không biết bơi!

Lợn ủn ỉn thét lên. Bọn chúng khóc thật thảm thương. May thay, Cá Sấu cho tất cả ngồi lên tấm lưng rộng của mình, trườn trên sóng bơi thẳng vào bờ. Hoan hô! Thế là tất cả đều được cứu sống, tất cả đã đến châu Phi bình yên. Nhưng con tàu của họ bị vỡ. Con sóng to tràn qua, xé con tàu ra từng mảnh nhỏ. Họ sẽ quay trở về bằng cách nào? Chẳng còn con tàu nào khác, biết nói với bác thủy thủ Rô-bin-xơn ra sao đây? Trời đã tối. Bác sĩ và tất cả

muông thú đều rất buồn ngủ. Họ ướt như chuột lột và mệt lả. Nhưng bác sĩ đứng dậy cười vui vẻ:

- Mau mau tiến lên phía trước. Hãy nhanh chân lên! Cần phải cứu bây giờ. Những con khỉ ốm đau đang khắc khoải mong chờ chúng ta!

Bác sĩ gặp nạn

Cú Bum-ba bay đến bên bác sĩ và thì thào, giọng đầy vẻ sợ hãi:

- Im lặng, im lặng! Ai đang đi đến đây! Cháu nghe như có tiếng bước chân!

Mọi người dừng lại lắng nghe. Từ trong rừng, một lão già tóc rối bù, râu dài trắng toát, đi ra. Lão quát:

- Chúng mày làm gì ở đây? Chúng mày là ai? Tại sao chúng mày lại dám đến đây?

Bác sĩ trả lời:

- Tôi là bác sĩ Ai-bô-lít. Tôi đến châu Phi để chữa bệnh cho loài khỉ. Chúng đang ốm nặng.

Lão già tóc rối bù cười sặc sụa:

- Ha! Ha! Ha! "Chữa bệnh cho loài khỉ đang bị ốm"! Thế người có biết người đã lạc vào đâu không?

Bác sĩ nói:

- Tôi không biết! Chúng tôi lạc vào đâu ạ?

- Vào sào huyệt của tướng cướp Bác-ma-lây!

Bác sĩ sửng sốt:

- Vào sào huyệt của tướng cướp Bác-ma-lây! Bác-ma-lây là con người độc ác nhất trên trái đất này! Nhưng chúng ta thà chết còn hơn là đầu hàng bọn cướp. Các cháu! Hãy chạy nhanh đến với bệnh nhân của chúng ta. Họ đang khóc than. Họ đang mong chờ. Chúng ta phải cứu họ.

- Không được!

Lão già tóc rối bù càng cười to hơn.

- Các người không thể ra khỏi đây được. Bác-ma-lây giết chết từng đứa một, khi chúng bay đã lọt vào tay lão ta!

- Chạy đi!

Bác sĩ kêu lên.

- Chạy mau! Chúng ta có thể thoát được! Chúng ta sẽ thoát!

Nhưng ngay lúc đó chính Bác-ma-lây đã hiện ra trước mặt mọi người. Hắn vung vẩy thanh gươm và gầm lên:

- Bay đâu, những gia nhân trung thành của ta! Hãy bắt tên bác sĩ ngu xuẩn này cùng tất cả bầy muông thú ngu ngốc của hắn, giam vào ngục. Ngày mai ta sẽ cho chúng một trận nên thân!

Những tên tay sai hung ác của Bác-ma-lây bỏ đến bắt bác sĩ, bắt Cá Sấu và tất cả muông thú tống vào ngục. Bác sĩ chống cự quyết liệt, muông thú cắn xé mong thoát khỏi tay chúng, nhưng chúng đông và khỏe hơn nhiều. Bọn cướp bỏ tất cả những người bị bắt vào ngục. Lão già tóc rối bù khóa cửa ngục lại rồi trao chìa khóa cho Bác-ma-lây. Bác-ma-lây cầm lấy chìa khóa, giấu xuống dưới gối của hắn. Khi Chi-chí nói:

- Chúng ta thật đáng thương! Chúng ta không thể ra khỏi đây được nữa. Tường thì dày, cánh cửa thì bằng sắt. Chúng ta không còn nhìn thấy mặt trời, cỏ cây, hoa lá nữa. Ôi! Chúng ta thật đáng thương!

Lợn kêu ừ ừ, chó tru lên. Còn Cá Sấu thì khóc, nước mắt đọng thành một vũng lớn trên nền nhà. Chiến công của vẹt Ca-ru-đô Nhưng bác sĩ nói với muông thú:

- Các bạn của tôi! Chúng ta không nên nản lòng. Chúng ta phải thoát ra khỏi cái nhà ngục đáng nguyên rủa này. Những con khỉ ốm đang mong đợi chúng ta. Thôi, đừng khóc nữa, để tôi suy nghĩ xem ta sẽ tự cứu mình bằng cách nào.

- Không thể được, bác sĩ yêu quý ạ!

Cá Sấu nói và càng khóc to hơn.

- Chúng ta không thoát được. Chúng ta sẽ bị chết! Cửa nhà ngục này làm bằng sắt rất chắc chắn, làm sao chúng ta có thể phá được? Sáng mai, khi mặt trời mọc, Bác-ma-lây vào ngục, hắn sẽ giết tất cả chúng ta!

Vịt Ki-ca khóc thút thít, khỉ Chi-chí thở dài. Nhưng bác sĩ đứng dậy cười vui vẻ:

- Nhưng rồi tất cả chúng ta sẽ được cứu thoát!

Rồi bác sĩ vẫy vẹt Ca-ru-đô lại gần, nói thầm vào tai vẹt câu gì đó. Bác sĩ nói nhỏ đến mức ngoài vẹt ra, không ai nghe thấy gì cả. Ca-ru-đô nghe xong gật đầu mỉm cười:

- Được lắm!

Và sau đấy, vẹt đến gần song cửa sổ, lách qua song sắt, bay ra đường và đến chỗ Bác-ma-lây ở. Bác-ma-lây ngủ rất say trên giường. Dưới gối hắn là cái chìa khóa to nhất hắn dùng để mở cánh cửa sắt nhà ngục. Vẹt nhẹ nhàng đến Bác-ma-lây, rút cái chìa khóa dưới gối hắn. Lúc này, nếu tên tướng cướp tỉnh dậy, hắn sẽ giết chết chú chim dũng cảm ngay tức khắc. Nhưng, may thay, hắn ngủ rất say. Ca-ru-đô dùng cảm ngậm cái chìa khóa, cố hết sức bay trở lại nhà ngục. Ôi! Cái chìa khóa nặng ời là nặng! Ca-ru-đô mấy lần suýt đánh rơi giữa đường.

Nhưng, cuối cùng chú cũng bay được tới nhà ngục, lách vào cửa sổ, lao tới chỗ bác sĩ Ai-bô-lít. Bác sĩ mừng rỡ khi nhìn thấy chú vẹt bay về với cái chìa khóa mở cửa nhà ngục. Ông reo lên:

- Hoan hô! Chúng ta được cứu thoát rồi! Bác-ma-lây còn đang ngủ, chúng ta phải đi ngay!

Bác sĩ lấy chìa khóa mở cửa rồi chạy ra đường. Theo sau ông là tất cả muông thú. Tự do! Tự do! Hoan hô! Bác sĩ nói:

- Cám ơn Ca-ru-đô dũng cảm! Cháu đã cứu chúng ta thoát chết. Nếu không có cháu, chúng ta chết mất. Cùng chết với chúng ta là những con khỉ bị ốm đáng thương!

- Không!

Ca-ru-đô nói.

- Chính bác sĩ đã chỉ cho cháu phải làm gì để thoát khỏi nhà ngục này!

- Nhanh lên, mau đến với bệnh nhân của chúng ta!

Bác sĩ nói và nhanh nhẹn chạy về phía khu rừng rậm. Theo sau bác sĩ là tất cả muông thú của ông. qua cầu khỉ Khi Bác-ma-lây biết chuyện bác sĩ Ai-bô-lít đã thoát khỏi nhà ngục, hắn vô cùng tức giận. Hắn quắc mắt, giậm chân quát:

- Bây đâu, những gia nhân trung thành của ta! Hãy đuổi theo tên bác sĩ ngay! Bắt nó, dẫn về đây cho ta!

Bọn tay sai chạy vào rừng rậm tìm bác sĩ Ai-bô-lít. Lúc này bác sĩ và muông thú của ông đang len lỏi trên đất châu Phi, đến Đất nước của loài khỉ. Ông đi rất nhanh. Lợn ỉn ỉn chân ngắn không làm sao theo kịp. bác sĩ liền bẻ lợn trên tay. Lợn ỉn ỉn nặng nên bác sĩ mệt lử. Ông nói:

- Ôi! Giá được nghỉ một lát! ước gì đến ngay được Đất nước của loài khỉ!

Chi-chí trèo lên một cây cao và kêu lên:

- Tôi đã nhìn thấy Đất nước của loài khỉ rồi! Rất gần! Chúng ta sắp đến nơi rồi!

Bác sĩ cười vui sướng, chân bước nhanh hơn. Những con khỉ ốm từ xa nhìn thấy bác sĩ, vui vẻ vỗ tay:

- A! Bác sĩ Ai-bô-lít đang đến với chúng ta. Lát nữa bác sĩ sẽ chữa bệnh cho chúng ta. Ngày mai chúng ta sẽ khỏi bệnh.

Nhưng, lúc này bọn tay chân của Bác-ma-lây cũng từ trong rừng rậm chạy ra, ba chân bốn cẳng đuổi theo bác sĩ. Chúng hét lên:

- Bắt lấy nó! Bắt lấy! Bắt lấy!

Bác sĩ chạy tưởng đứt hơi. Bỗng trước mặt ông là một con sông. Không thể chạy tiếp được nữa rồi! Sông rộng, không thể bơi qua. Bây giờ bọn tay sai của Bác-ma-lây sẽ bắt được ông! ôi! Nếu như có một chiếc cầu, bác sĩ sẽ chạy qua chiếc cầu ấy và lập tức đến được Đất nước của loài khỉ! Lợn ỉn ỉn kêu lên:

- Chúng ta thật đáng thương! Chúng ta sang bên kia bằng cách nào bây giờ? Chỉ lát nữa là bọn cướp lại bắt được chúng ta, rồi chúng ta sẽ lại bị giam vào ngục.

Đúng lúc ấy, một con khỉ hô lên:

- Cầu! Cầu! Hãy làm một cái cầu! Nhanh lên! Không được lơ một phút! Hãy làm cầu! Cầu!

Bác sĩ nhìn chung quanh. Khỉ không có sắt thép, không có đá. Chúng lấy gì để làm cầu? Nhưng khỉ bắc cầu không phải bằng sắt thép, không phải bằng đá, mà bằng chính những thân thể của chúng. Trên bờ sông có một cây to. Một con khỉ bám vào thân cây

ấy, một con khỉ khác bám chặt lấy đuôi con khỉ vừa rồi. Cứ như vậy, con nọ nối với con kia như một dây xích dài vắt giữa hai bờ sông cao. Bầy khỉ gào lên:

- Đây là cầu cho bác sĩ! Bác sĩ sang đi!

Bác sĩ ôm cú Bum-ba chạy trên đầu, trên lưng, trên thân khỉ. Theo sau bác sĩ là tất cả muông thú của ông. Bầy khỉ giục:

- Nhanh lên! Nhanh lên! Nhanh lên! Đi trên cầu bằng thân khỉ thật là khó.

Muông thú chỉ sợ trượt chân ngã xuống nước. Nhưng không, cầu rất vững. Bầy khỉ bám nhau rất chắc. Bác sĩ và muông thú của ông nhanh chóng sang tới bờ bên kia. Ngoái lại sau, ông nói:

- Nhanh lên! Chạy nhanh lên! Không chậm được đâu. Kẻ thù đã đuổi kịp chúng ta. Kia kìa, chúng nó cũng qua cầu bằng thân khỉ, chúng nó sắp đến đây rồi, nhanh lên!... Nhanh lên! Nhưng gì thế kia? Cái gì đã xảy ra kia?

Hãy nhìn xem: ở giữa cầu, một con khỉ buông tay, cầu đứt, bọn tay sai của Bác-ma-lây từ trên cao lộn cổ xuống sông. Bầy khỉ reo hò:

- Hoan hô! Bác sĩ Ai-bô-lít đã thoát nạn! Bây giờ không kẻ nào đe dọa được bác sĩ nữa. Hoan hô! Kẻ thù không thể bắt được bác sĩ. Bây giờ bác sĩ sẽ chữa cho bệnh nhân của chúng ta.

Họ ở ngay đây, họ đang rên rỉ, kêu khóc. những con thú ngu ngốc bác sĩ Ai-bô-lít vội đến với những con khỉ ốm. Chúng nằm trên mặt đất rên rỉ vì đau đớn. Bác sĩ bắt đầu chữa bệnh cho chúng. Phải cho thuốc từng con: con này thuốc nước, con kia thuốc bột. Phải chườm lạnh lên đầu, dán cao hạt cải lên lưng lên ngực từng con. Khỉ ốm thì nhiều mà bác sĩ chỉ có một. Một mình với bao nhiêu việc thì không thể làm xuể. Ki-ca, Cá Sấu, Ca-ru-đô, Chi-chí đem hết sức ra giúp bác sĩ, nhưng chẳng bao lâu chúng cũng mệt lử. Bác sĩ cần phải có những người giúp việc khác. Ông đến sa mạc tìm gặp sư tử. Ông bảo sư tử:

- Hãy làm ơn giúp tôi một tay để chữa bệnh cho khỉ. Sư tử làm ra vẻ quan trọng.

Nó nhìn bác sĩ với con mắt hăm dọa:

- Thế người có biết ta là ai không? Ta là sư tử, là chúa muôn loài! Thế mà người lại dám cả gan yêu cầu ta đi chữa bệnh cho những con khỉ chết tiệt nào đấy!

Bác sĩ bèn đi tìm tê giác. Ông nói:

- Các bác tê giác ơi! Hãy giúp tôi chữa bệnh cho khỉ. Chúng đông lắm mà tôi chỉ có một mình. Công việc này một mình tôi làm không xuể.

Nhưng tê giác cười khẩy:

- Chúng ta lại phải giúp đỡ người ư? Này! Hãy cảm ơn vì bọn ta tha không húc cho vài cái đấy.

Bác sĩ rất giận lũ tê giác độc ác. Ông chạy sang khu rừng bên cạnh. Đây là giang sơn của hổ vằn.

- Hổ vằn ơi! Hãy giúp tôi chữa bệnh cho khỉ! Hổ vằn gầm gừ:

- Muốn sống thì xéo đi! Bác sĩ ra về, trong lòng buồn nản. Nhưng ngay sau đó, những con thú độc ác ấy bị trùng trị đích đáng.

Khi sư tử về nhà, sư tử cái bảo chồng:

- Này, nhà ạ! Thành nhỏ ốm đấy. Nó khóc lóc, rên rỉ cả ngày. Thật đáng tiếc, ở châu Phi không có bác sĩ Ai-bô-lít nổi tiếng. Ông ấy chữa bệnh rất giỏi. Chẳng thế mà ai cũng yêu mến ông ấy. ước gì được ông ấy chữa bệnh cho con mình!

Sư tử nói:

- Ô! Bác sĩ Ai-bô-lít đang ở đây. Ở đằng rừng cọ kia kìa, bên Đất nước của loài khỉ ấy! Tôi vừa mới nói chuyện với ông ta!

Sư tử cái reo lên:

- May quá! Nhà hãy chạy đi mời bác sĩ đến chữa cho con chúng ta đi!

Sư tử trả lời:

- Không, tôi không đến chỗ ông ta đâu. Bác sĩ không chữa cho con mình đâu, vì tôi vừa làm ông ấy giận.

- À, ra nhà đã làm phật lòng bác sĩ Ai-bô-lít! Bây giờ thì làm thế nào hả? Thế nhà có biết bác sĩ Ai-bô-lít là thầy thuốc giỏi nhất, tốt nhất không? Ông ấy chữa được bệnh cho hổ, cá sấu, thỏ rừng, khỉ, ếch. ừ, ông ấy chữa bệnh cho cả ếch nữa vì ông ấy rất tốt. Con

người như thế mà nhà lại dám xúc phạm à! Nhà xúc phạm người ta đúng vào lúc chính con trai nhà bị ốm! Nào, nhà định làm gì bây giờ?

Sư tử cuống lên, không biết nói thế nào. Sư tử cái lại quát:

- Nhà hãy đến ngay chỗ bác sĩ Ai-bô-lít lựa lời mà xin lỗi! ông ấy bảo gì thì làm nấy, rồi tìm cách cầu khẩn van xin ông ấy đến chữa cho con mình!

Sư tử chẳng biết làm thế nào, đành đến gặp bác sĩ Ai-bô-lít. Sư tử nói với bác sĩ:

- Xin kính chào bác sĩ. Tôi đến để xin lỗi bác sĩ vì hành vi thô lỗ của tôi. Tôi xin sẵn sàng giúp việc bác sĩ... Tôi bằng lòng giúp bác sĩ cho khỏi uống thuốc và chườm lạnh.

Thế là sư tử ở lại giúp bác sĩ Ai-bô-lít. Suốt ba ngày ba đêm liền, sư tử chăm sóc những con khỉ bị bệnh. Cuối cùng, nó đến gần bác sĩ Ai-bô-lít, rụt rè nói:

- Thưa bác sĩ, tôi có một đứa con trai đang bị ốm. Tôi rất yêu nó... Xin bác sĩ hãy rủ lòng thương mà chữa cho cháu!

Bác sĩ nói:

- Được! Được!

Ngày hôm nay ta sẽ đến chữa cho con trai anh. Thế rồi bác sĩ đến hang sư tử, cho con trai của sư tử uống thứ thuốc gì đó. Một giờ sau sư tử con đã khỏi bệnh. Sư tử rất sung sướng. Nó thấy ngượng vì lúc trước đã làm phật lòng ông bác sĩ tốt bụng. Sau đó thì con của tê giác và hổ cũng bị ốm. Bác sĩ cũng chữa cho chúng khỏi bệnh ngay. Hổ và tê giác đều nói:

- Chúng tôi thật lấy làm xấu hổ vì đã làm phật lòng bác sĩ!

- Không sao, không sao!

Bác sĩ nói.

- Lần sau nên thông minh hơn. Còn bây giờ hãy đến đây giúp tôi chữa bệnh cho khỉ.

Muông thú cố gắng giúp đỡ bác sĩ. Chẳng bao lâu bấy khỉ ốm đã khỏi bệnh. Chúng nói:

- Cảm ơn bác sĩ, bác sĩ đã cứu chúng cháu thoát khỏi bệnh tật hiểm nghèo. Chúng ta phải tặng bác sĩ một món quà thật đặc

biệt. Chúng ta sẽ tặng bác sĩ một con thú mà chưa ai nhìn thấy ở đâu cả, không một rạp xiếc hoặc vườn thú nào có cả.

Một con khỉ nêu ý kiến:

- Chúng ta sẽ tặng bác sĩ lạc đà!

Chi-chí gạt đi:

- Không! Bác sĩ không cần lạc đà! Bác sĩ đã thấy lạc đà rồi. Mọi người cũng thấy lạc đà rồi. Trong các vườn bách thú và trên đường phố đều có thể thấy lạc đà.

Một con khỉ khác nói:

- Thế thì đà điểu! Chúng ta sẽ tặng bác sĩ đà điểu!

Chi-chí lắc đầu:

- Không! Đà điểu bác sĩ cũng thấy rồi!

Con khỉ thứ ba nói:

- Thế bác sĩ đã thấy con Kéo Đẩy chưa?

Chi-chí trả lời:

- Chưa! Con Kéo Đẩy thì chưa bao giờ bác sĩ được thấy. Mà cũng chưa có người nào được thấy nó cả.

Bây khỉ reo lên:

- Hay lắm, thế là chúng ta đã tìm được quà tặng bác sĩ: chúng ta sẽ tặng bác sĩ con Kéo Đẩy!

Con kéo đẩy

Mọi người chưa bao giờ nhìn thấy con Kéo Đẩy vì chúng rất sợ người. Thấy người là chúng lao vào bụi rậm ngay! Bạn có thể bắt được những loài thú khác khi chúng ngủ và nhắm mắt lại. Bạn có thể đến gần chúng từ phía sau và tóm được đuôi chúng. Nhưng bạn không thể đến gần con Kéo Đẩy từ phía sau được vì sau con Kéo Đẩy cũng có một cái đầu như phía trước. Vâng, đúng là nó có hai cái đầu: một ở phía trước, một ở phía sau. Khi nó muốn ngủ, thì trước tiên nó ngủ một đầu, sau đó ngủ đầu kia. Không bao giờ nó ngủ cả hai đầu. Một đầu ngủ, đầu kia nhìn mọi phía để không cho người săn lén lại gần. Điều đó giải thích vì sao không một

người thợ săn nào có thể bắt được con Kéo Đẩy, vì sao không có một rạp xiếc nào, một vườn thú nào có được loài động vật này. Bầy khỉ quyết định bắt một con Kéo Đẩy tặng bác sĩ Ai-bô-lít. Chúng vào khu rừng rậm nhất, tìm đến nơi ẩn náu của con Kéo Đẩy. Con Kéo Đẩy nhìn thấy bầy khỉ liền vùng chạy. Nhưng khỉ đã vây quanh nó, nắm lấy sừng và bảo:

- Kéo Đẩy thân mến! Chả lẽ bạn lại không muốn đi với bác sĩ Ai-bô-lít đến một nơi thật xa sống với các muông thú trong nhà ông ư? Ở đây, bạn sẽ cảm thấy thích thú: no nê, vui vẻ. Con Kéo Đẩy lắc cả hai đầu và trả lời bằng cả hai mồm:

- Không

Bầy khỉ lại nói:

- Bác sĩ rất tốt. Bác sĩ sẽ nuôi bạn bằng bánh mật ong. Nếu bạn ốm, bác sĩ sẽ chữa cho bạn khỏi mọi bệnh.

Con Kéo Đẩy dứt khoát nói:

- Cũng thế thôi! Tôi chỉ muốn ở đây. Ba ngày liền, bầy khỉ thuyết phục con Kéo Đẩy.

Cuối cùng, con Kéo Đẩy bảo:

- Các bạn hãy dẫn tôi đến chỗ ông bác sĩ mà các bạn hết lời ca ngợi ấy. Tôi muốn xem mặt ông ta một chút.

Bầy khỉ đưa con Kéo Đẩy về căn nhà nhỏ dành cho bác sĩ Ai-bô-lít. Chúng gõ cửa. Vịt Ki-ca nói vọng ra:

- Xin mời vào!

Chi-chí hãnh diện dẫn con thú hai đầu vào nhà.

- Cái gì thế này?

Bác sĩ hỏi với vẻ đầy ngạc nhiên. Chưa khi nào ông nhìn thấy điều kỳ diệu ấy.

- Đây là con Kéo Đẩy. Bạn ấy muốn làm quen với bác sĩ. Kéo Đẩy là loài thú hiếm nhất trong rừng châu Phi chúng cháu. Bác sĩ hãy đưa Kéo Đẩy xuống tàu, để bạn ấy cùng sống ở nhà bác sĩ.

Chi-chí trả lời.

- Nhưng liệu bạn ấy có muốn đi với bác sĩ không?

Bác sĩ nói. Kéo Đẩy nói ngay:

- Tôi sẵn sàng đi với bác sĩ. Tôi biết bác sĩ là người tốt: đôi mắt bác sĩ rất hiền. Muông thú yêu bác sĩ như vậy, chắc bác sĩ cũng rất yêu muông thú. Nhưng bác sĩ hãy hứa với tôi, nếu ở nhà bác sĩ tôi thấy buồn thì bác sĩ hãy cho tôi trở về châu Phi.

Bác sĩ trả lời:

- Tất nhiên, tôi sẽ cho về. Nhưng ở với tôi, chú sẽ rất thích, chưa chắc chú đã muốn về.

Chi-chí hưởng ứng:

- Đúng thế! Đúng thế! Đây là sự thật! Bác sĩ của chúng ta vui vẻ như vậy, dũng cảm như vậy đấy. Ở nhà bác sĩ, chúng ta được sống tự do. Bên hàng xóm, cách vài bước chân lại có Ta-nhi-a và Va-nhi-a. Rồi bạn sẽ thấy họ yêu quý bạn vô cùng, họ sẽ là những người bạn gần gũi nhất của bạn đấy.

- Nếu vậy tôi bằng lòng đi!

Con Kéo Đẩy vui vẻ nói và cúi chào bác sĩ hết đầu này lại đến đầu kia thật lâu. Bấy khi chia tay với bác sĩ Thế rồi bấy khi mời bác sĩ đến dự tiệc. Chúng làm một bữa tiệc đặc biệt thết ông trước lúc chia tay: nào táo, mật ong, chuối, chà là, mơ, nào cam, dứa, hồ đào, nho khô! Bấy khi hô to:

- Bác sĩ Ai-bô-lít muôn năm! Bác sĩ là người tốt nhất trên trái đất này!

Sau đó bấy khi chạy vào rừng. Chúng vắn về một tảng đá lớn rất nặng. Chúng tuyên bố:

- Tảng đá này sẽ đặt ở nơi bác sĩ Ai-bô-lít đã chữa bệnh cho chúng ta.

Đó là đài kỷ niệm bác sĩ đôn hậu. Bác sĩ ngả mũ, chào tất cả bấy khi và nói:

- Xin tạm biệt các bạn yêu quý! Xin cảm ơn tấm lòng ưu ái của các bạn. Tôi sẽ lại đến thăm các bạn trong một ngày gần đây. Từ nay đến khi đó, Cá Sấu, vẹt Ca-ru-đô và khi Chi-chí sẽ ở lại với các bạn. Các bạn ấy sinh ra ở châu Phi thì hãy ở lại châu Phi với anh chị em ruột thịt của mình. Xin tạm biệt!

Cá Sấu, Ca-ru-đô và Chi-chí cùng kêu lên:

- Không, không đâu! Chúng cháu yêu quý anh chị em của chúng cháu, nhưng chúng cháu không muốn xa bác sĩ!

Bác sĩ nói:

- Bác cũng rất buồn khi vắng các cháu. Nhưng các cháu cũng sẽ không ở đây mãi mãi. Độ ba bốn tháng nữa, bác lại sang đây và đón các cháu về. Lúc ấy chúng ta lại sống và làm việc với nhau.

Các con thú bằng lòng:

- Vâng, nếu vậy thì chúng cháu ở lại. Nhưng bác sĩ nhớ sang sớm với chúng cháu.

Bác sĩ thân ái chia tay tất cả rồi nhanh nhẹn bước ra đường. Bầy khỉ đi theo tiễn đưa bác sĩ. Con khỉ nào cũng muốn được bắt tay bác sĩ Ai-bô-lít. Bầy khỉ thì đông. Chúng bắt tay bác sĩ đến tận chiều, khiến bác sĩ đau cả tay. Buổi chiều hôm ấy lại có chuyện chẳng lành. Bác sĩ vừa qua sông thì ông lại rơi vào sào huyệt của tên tướng cướp Bác-ma-lây độc ác. Cú Bum-ba thì thầm:

- Xuyt! Nói khê chứ! Đừng để chúng nó bắt được chúng ta một lần nữa.

Tai họa mới và những niềm vui mới Cú Bum-ba chưa nói hết câu thì bọn tay chân của Bác-ma-lây từ trong các lùm cây um tùm đã lao tới ông bác sĩ tốt bụng. Chúng đã đợi ông từ lâu. Chúng gào lên:

- A! Cuối cùng chúng ta cũng bắt được người! Bây giờ có chạy đằng trời! Làm gì đây? Chạy đâu cho thoát nanh vuốt của kẻ thù độc ác?

Nhưng bác sĩ không hề lúng túng. Nhanh như chớp, ông nhảy lên lưng con Kéo Đẩy, và con này phi nước đại chẳng khác gì một con ngựa nhanh nhất. Bọn tay chân của Bác-ma-lây đuổi theo ông. Nhưng con Kéo Đẩy có hai đầu: một đầu cản kẻ nào tiến đánh ở phía sau, còn đầu kia dùng đôi sừng nhọn húc kẻ thù, quăng vào bụi rậm lăm gai. Tất nhiên, một mình con Kéo Đẩy không thể đương đầu nổi với tất cả bọn cướp hung ác. Nhưng những bè bạn trung thành của bác sĩ đã kịp thời đến giúp ông. Cá Sấu bỗng từ đâu chạy đến cắn vào chân bọn cướp. Chó con Gâu Gâu lao tới, hung dữ xô ngã bọn cướp, cắn vào yết hầu chúng đến ngáp chân răng. Từ trên cao, thoăn thoắt chuyển theo các cành cây, khỉ Chi-chí nhặt những quả hồ đào lớn ném tới tấp vào bọn cướp. Bọn cướp ngã lăn, kêu la vì đau, cuối cùng chúng phải rút lui, nhục nhã chạy vào rừng rậm. Bác sĩ và muông thú reo vui. Lợn ỉn ỉn nói:

- Thôi, bây giờ chúng ta có thể nghỉ ngơi một chút. Ta ngã mình trên thảm cỏ này. Cháu mệt quá, buồn ngủ quá!

Bác sĩ động viên:

- Không nghỉ được đâu các cháu ạ! Chúng ta phải nhanh chân hơn, nếu chậm thì không thoát được bọn cướp đâu.

Thế là họ lại cố hết sức chạy lên phía trước. Một lúc sau, con Kéo Đẩy đã đưa bác sĩ tới bờ biển. Gần đấy, cạnh một gờ đá cao trong vịnh, mọi người nhìn thấy một con tàu vừa to vừa đẹp. Đó là tàu của Bác-ma-lây. Bác sĩ reo lên:

- Chúng ta thoát rồi!

Trên tàu, không một bóng người. Bác sĩ và muông thú của ông nhanh chóng xuống tàu, căng buồm lên. Ai cũng muốn ra khơi ngay. Nhưng con tàu vừa rời bến thì bỗng nhiên tên tướng cướp Bác-ma-lây từ trong rừng chạy ra.

- Dừng lại! Dừng lại! Liệu hồn đấy! Người mang con tàu của ta đi đâu? Hãy quay lại ngay tức khắc!

Hắn hét lên.

- Không đời nào!

Bác sĩ quát lại tên tướng cướp.

- Người là kẻ tàn nhẫn và độc ác. Người đánh đập muông thú của ta, người ném ta vào ngục, người định giết ta. Người là kẻ thù của ta. Ta căm thù người! Ta lấy chiếc tàu của người để người không hoành hành trên biển được nữa, người không thể cướp bóc những chiếc tàu lương thiện qua lại vùng này được nữa.

Bác-ma-lây giận dữ điên cuồng: hắn chạy dọc bờ biển, chửi rủa, gươm nắm đâm lên dọ, cầm đá ném theo tàu. Nhưng bác sĩ Ai-bô-lít chỉ nhìn hắn, cười khinh bỉ. Ông lái con tàu của Bác-ma-lây về đất nước mình. Chỉ sau mấy ngày ông đã tới bờ biển quê hương. Con kéo đẩy và Vác-va-ra Con Gâu Gâu, Bum-ba, Ki-ca vằn ỉn rất sung sướng được trở về nhà. Chúng nhìn thấy Ta-nhi-a và Va-nhi-a trên bờ đang nhảy lên vì vui mừng. Đứng cạnh hai em bé là bác thủy thủ Rô-bin-xơn. Từ trên boong tàu, bác sĩ Ai-bô-lít nói to:

- Chào bác thủy thủ Rô-bin-xơn!

- Chào bác sĩ! Chào bác sĩ!

Bác thủy thủ Rô-bin-xơn trả lời.

- Thế nào, chuyến đi của bác sĩ thuận buồm xuôi gió chứ? Bác kịp chữa khỏi bệnh cho tất cả bấy khỉ chứ? Thế tàu của tôi đâu rồi?

Bác sĩ nói:

- Ái dà! Tàu của bác hỏng rồi. Nó va vào mỏm đá ở gần bờ biển châu Phi. Nhưng tôi đem về cho bác con tàu này, tốt hơn tàu của bác đấy!

Rô-bin-xơn nói:

- Cám ơn bác! Nhìn thoáng qua tôi cũng biết con tàu này tốt lắm. Tốt hơn cả con tàu trước của tôi, trông vừa to vừa đẹp.

Bác sĩ chia tay với bác Rô-bin-xơn, rồi cưỡi con Kéo Đẩy về nhà. Trên các đường phố, muông thú chạy ra đón bác sĩ. Ngỗng, mèo, gà tây, chó, lợn con, bò, ngựa cùng hô to:

- Ma-la-cú-cha! Ma-la-cú-cha!

Ngôn ngữ muông thú có nghĩa là: "Bác sĩ Ai-bô-lít muôn năm!"

Chim trong thành phố bay lượn trên đầu bác sĩ và hát cho ông nghe những bài ca vui tươi. Bác sĩ phấn khởi trở về nhà. Trong căn phòng bác sĩ ở vẫn như xưa: nhím, thỏ rừng, sóc chạy tung tăng. Thoạt nhìn thấy con Kéo Đẩy, chúng hơi sợ. Nhưng chỉ một lúc sau, chúng làm quen với con Kéo Đẩy và bắt đầu mền chú ta. Va-nhi-a và Ta-nhi-a thì còn phải nói. Vừa nhìn thấy con Kéo Đẩy là hai em hét lên vui sướng, vỗ tay reo hò. Va-nhi-a ôm một cổ, Ta-nhi-a ôm một cổ. Các em vuốt ve con Kéo Đẩy hàng giờ không biết chán. Sau đó, tay nắm tay, các em nhảy điệu "tơ-ken-la", điệu múa vui tươi của muôn loài mà cô khỉ Chi-chí đã dạy các em lúc trước. Bác sĩ Ai-bô-lít nói:

- Đấy nhé, bác đã giữ lời hứa đem từ châu Phi về cho các cháu một món quà kỳ diệu. Món quà này chưa ai tặng trẻ em bao giờ.

Bác rất vui vì con Kéo Đẩy đã làm vừa lòng các cháu. Những ngày đầu, con Kéo Đẩy không dám gần người. Suốt ngày, nó giấu mình trên gác xép hoặc trốn trong tầng hầm. Sau quen dần, nó đi ra vườn, thậm chí nó còn cảm thấy thích thú khi mọi người chạy theo nó, nhìn ngắm nó và âu yếm gọi nó là Kỳ quan của thiên nhiên. Chưa đầy một tháng, nó đã dám dạo chơi khắp các phố

cùng với Va-nhi-a và Ta-nhi-a. Bây giờ nó đã trở thành người bạn thân thiết không lúc nào rời của hai em bé. Các bạn nhỏ chạy đến bên con Kéo Đẩy, ngỏ ý muốn được ngồi trên lưng nó để đi chơi. Nó không từ chối một ai. Nó quỳ ngay xuống cho các bạn nhảy lên lưng. Thế là nó đưa các bạn đi khắp thành phố, đến tận bờ biển, vui vẻ lúc lắc hai cái đầu. Ta-nhi-a và Va-nhi-a lấy những dải lụa rất đẹp tết vào cái bờm dài của con Kéo Đẩy. Các em còn đeo vào mỗi cổ của nó một cái chuông nhỏ bằng bạc. Chuông kêu rất vui tai. Khi con Kéo Đẩy dạo trên đường phố, từ xa đã vang lên tiếng: reng reng, reng reng, reng reng! Nghe thấy tiếng chuông, mọi người đều đổ xô ra đường để lại được nhìn thấy con thú kỳ diệu. Mụ Vác-va-ra độc ác cũng muốn cưỡi lên lưng con Kéo Đẩy. Mụ trèo lên lưng nó, tay cầm cán ô đánh, miệng quát:

- Chạy nhanh lên, con lừa hai đầu này!

Con Kéo Đẩy tức lắm. Nó phi lên một ngọn núi cao và hất mụ Vác-va-ra xuống biển. Mụ ta kêu:

- Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Nhưng không ai muốn cứu mụ ta cả. Vác-va-ra chấp chới trên mặt nước. Mụ kêu:

- Con Gâu Gâu! Con Gâu Gâu! Con Gâu Gâu thân yêu ơi! Hãy giúp tôi, đưa tôi vào bờ!

Nhưng con Gâu Gâu trả lời:

- Gừ gừ!

Ngôn ngữ muông thú có nghĩa là: "Tôi không muốn cứu bà vì bà là một con người độc ác và ghê gớm!"

Bác thủy thủ già Rô-bin-xơn lái con tàu của mình đi qua. Bác ném xuống cho mụ một đoạn dây, rồi kéo mụ ta lên khỏi mặt nước. Đúng lúc đó bác sĩ Ai-bô-lít cùng các muông thú của ông dạo chơi trên bờ biển. Ông nói với bác thủy thủ Rô-bin-xơn:

- Nhờ bác hãy đưa cô ta đến một nơi nào rõ xa! Tôi không muốn cô ấy ở nhà để rồi hành hạ đánh đập những con thú yêu quý của tôi!

Thế là bác thủy thủ Rô-bin-xơn đưa mụ ta đến một nơi xa lắc xa lơ: một hòn đảo hoang giữa biển khơi. Ở đây, mụ Vác-va-ra chẳng xúc phạm được ai. Bác sĩ Ai-bô-lít sống hạnh phúc trong căn nhà nhỏ của mình. Từ sáng đến tối ông chữa bệnh cho chim

muông từ khắp mọi nơi trên trái đất này tìm đến nhà ông. Thấm thoát đã được ba năm. Ai nấy đều hạnh phúc.

PHẦN THỨ HAI

CHÚ BÉ PEN-TA VÀ BỌN CƯỚP BIỂN

Cái hang

Bác sĩ Ai-bô-lít thích đi dạo. Hằng ngày vào buổi chiều, sau giờ làm việc, ông thường cầm ô đi vào rừng hoặc ra cánh đồng cùng với muông thú. Con Kéo Đẩy đi bên cạnh ông, phía trước là vẹt Ki-ca, đằng sau là chó con Gâu Gâu, và lợn ỉn ỉn. Cú già Bum-ba ngồi trên vai bác sĩ. Họ thường đi chơi rất xa. Đến lúc bác sĩ Ai-bô-lít mỏi, ông bèn cưỡi con Kéo Đẩy, nó vui vẻ đưa ông đi rất nhanh qua các ngọn núi và các đồng cỏ. Một hôm, bác sĩ và muông thú dạo chơi trên bờ biển, bỗng họ nhìn thấy một cái hang. Họ muốn vào, nhưng cửa hang đã khóa chặt. Một cái khóa to móc vào then cửa. Chó con Gâu Gâu bảo:

- Các bạn nghĩ xem, trong hang có gì?
- Có lẽ trong hang có bánh mật ong, - con Kéo Đẩy trả lời vậy, vì trên đời này nó thích nhất bánh mật ong.
- Không! Trong hang có đường phèn và hồ đào. - Ki-ca nói.
- Chả phải! Trong hang có táo, quả sồi, củ cải đỏ, cà rốt... - lợn ỉn ỉn nói.

Bác sĩ bảo:

- Bây giờ phải đi tìm chìa khóa. Các cháu hãy đi tìm xem chìa khóa ở đâu.

Muông thú chạy tản đi khắp các ngả để tìm chìa khóa. Chúng lật từng hòn đá, bới từng bụi cây, nhưng chẳng thấy chìa khóa ở đâu cả. Một lúc sau, chúng lại tụ tập trước cửa hang khóa chặt, nhìn qua khe cửa. Nhưng trong hang rất tối, chẳng thấy gì. Bỗng cú Bum-ba nói:

- Im lặng! Im lặng! Tôi cảm thấy trong hang hình như có người hay muông thú thì phải!

Tất cả đều lắng nghe, nhưng chẳng nghe thấy gì.

- Có lẽ cháu nhầm rồi, bác chẳng nghe thấy gì cả! Bác sĩ Ai-bô-lít bảo cú.

Cú đáp:

- Đâu có! Có thể là bác không nghe thấy gì thật. Tai bác và tai các bạn không thính bằng tai cháu đâu mà.

Muông thú đều nói:

- Đúng thế, chúng tôi không nghe thấy gì cả.

Bum-ba trả lời:

- Còn tôi thì nghe thấy thật đấy!

- Thế cháu nghe thấy gì?

Bác sĩ Ai-bô-lít hỏi.

- Cháu nghe hình như có người đút tay vào túi!

- Thật là kỳ diệu! Bác không ngờ cháu có đôi tai tuyệt vời như vậy. Bây giờ cháu hãy lắng nghe một lần nữa rồi nói cho bác biết cháu nghe thấy gì.

Bác sĩ nói.

- Cháu nghe thấy nước mắt của người này đang chảy xuống má!

- Nước mắt à? Phải chăng sau cánh cửa kia có một người nào đó đang khóc! Cần phải giúp đỡ người ấy. Chắc là người ấy có một nỗi đau khổ to lớn. Bác chẳng vui gì khi có người đang khóc. Hãy lấy cho bác cái rìu. Bác phải phá cái cửa này, - bác sĩ kêu lên.

Chú bé Pen-ta

Con Kéo Dây chạy về nhà, đem đến cho bác sĩ một cái rìu sắc. Bác sĩ vung tay lên, dùng hết sức giáng thật mạnh vào cánh cửa đang khóa. Rắc! Rắc! Cánh cửa vỡ ra. Bác sĩ bước vào trong hang. Hang tối tăm, lạnh lẽo và ẩm ướt. Trong hang xông lên một

thứ mùi khó chịu, hôi thối. Bác sĩ đánh diêm. Ôi! ở đây thật là không ấm cúng và bẩn thỉu! Không có bàn, không có ghế dài, không có ghế đẩu! Trên nền hang có một đồng rơm mục. Một chú bé ngồi trên đồng rơm mục ấy, đang khóc. Thoạt nhìn thấy bác sĩ và muông thú của ông, chú bé sợ hãi khóc to hơn. Nhưng lát sau, chú nhận thấy bác sĩ có bộ mặt hiền từ, liền thôi khóc. Chú bé hỏi:

- Có lẽ bác không phải là cướp biển?

Bác sĩ trả lời và cười:

- Không, không, bác không phải là cướp biển! Bác là bác sĩ Ai-bô-lít, chứ không phải cướp biển. Lẽ nào bác lại giống cướp biển?

Chú bé nói:

- Không! Dù bác có cầm rìu, cháu cũng không sợ. Xin chào bác! Cháu tên là Pen-ta. Bác có biết cha cháu bây giờ ở đâu không ạ?

Bác sĩ trả lời:

- Bác không biết. Thế cha cháu đi đâu? Hãy nói cho bác biết cha cháu là ai?

Pen-ta kể:

- Cha cháu là một người đánh cá. Hôm qua, cháu theo cha cháu ra biển. Hai cha con ngồi trên một chiếc thuyền đánh cá nhỏ. Bỗng nhiên, bọn cướp biển ở đâu xông đến bắt hai cha con cháu. Chúng muốn cha cháu cũng thành cướp biển để đi ăn cướp với chúng, để chiếm đoạt và làm đắm các tàu biển. Nhưng cha cháu không muốn làm cướp biển. Ông nói: "Tôi là một người đánh cá lương thiện. Tôi không muốn đi ăn cướp!" Lúc ấy bọn cướp biển tức điên lên. Chúng túm lấy cha cháu và mang đi đâu không rõ. Còn cháu thì bị nhốt vào cái hang này. Từ lúc ấy đến giờ, cháu không biết cha cháu ra sao. Bây giờ cha cháu ở đâu, bọn cướp có làm gì cha cháu không? Có khi cha cháu bị chúng nó vứt xuống biển, bị chết đuối rồi cũng nên!

Chú bé lại khóc.

- Đừng khóc nữa! Nước mắt thì làm được gì? Tốt hơn hết là phải nghĩ xem làm cách nào cứu cha cháu thoát khỏi tay bọn cướp. Cháu nói cho bác nghe, cha cháu hình dáng thế nào?

- Cha cháu tóc hung hung đỏ, râu cũng thế nhưng rất dài.

Bác sĩ Ai-bô-lít gọi vịt Ki-ca đến bên mình và nói nhỏ vào tai Ki-ca:

- Chá-ri-bá-ri, chá-va-cham!

Vịt trả lời:

- Chú-ca-chúc!

Nghe bác sĩ và vịt nói với nhau, chú bé bảo:

- Bác sĩ nói nghe buồn cười quá, cháu chả hiểu gì cả.

- Bác nói chuyện với muông thú bằng tiếng nói của chúng. Bác biết tiếng muông thú, - bác sĩ Ai-bô-lít trả lời.

- Thế bác nói gì với con vịt của bác?

- Bác bảo nó đi gọi cá heo đến.

Đàn cá heo

Vịt chạy ra bờ biển gọi to:

- Cá heo! Cá heo! Hãy bơi lại đây. Bác sĩ Ai-bô-lít gọi đấy.

Đàn cá heo nghe tiếng gọi, phút chốc đã bơi tới gần bờ. Chúng nói to:

- Xin kính chào bác sĩ! Bác sĩ cần chúng cháu giúp việc gì?

Bác sĩ bảo:

- Mới có tai họa xảy ra. Sáng hôm qua, bọn cướp biển bắt một người đánh cá. Chúng đánh ông ta và có thể đã ném ông ta xuống biển. Bác lo ông ta đã bị chết đuối. Các cháu hãy tìm khắp biển xem có thấy ông ta ở vực biển không.

Cá heo hỏi:

- Hình dáng ông ta thế nào?

- Tóc hung hung đỏ, - bác sĩ trả lời. - tóc ông ấy hung hung đỏ, râu cũng hung hung đỏ và rất dài. Các cháu cố tìm ông ấy nhé!

Cá heo nói:

- Vâng! Chúng cháu rất vui mừng được giúp đỡ bác sĩ kính yêu. Chúng cháu sẽ tìm khắp biển cả, hỏi thăm tất cả bầy tôm, cá.

Nếu ông ấy bị chết đuối, chúng cháu sẽ tìm thấy. Ngày mai sẽ báo tin cho bác.

Đàn cá heo bơi ra biển, chia nhau đi tìm bác đánh cá. Chúng sục sạo ngang dọc khắp nơi, lặn xuống đáy biển, ngó vào từng hốc đá, hỏi thăm tất cả các loài tôm, cá, nhưng chẳng thấy tung tích người chết đuối ở đâu cả. Sáng hôm sau, chúng bơi vào gần bờ, nói với bác sĩ Ai-bô-lít:

- Chúng cháu tìm không ra người đánh cá. Chúng cháu tìm suốt đêm, nhưng ở vực biển không thấy người ấy.

Chú bé nghe thấy cá heo nói vậy thì mừng ra mặt. Chú reo lên, nhảy lên và vỗ tay:

- Như thế là cha cháu còn sống! Còn sống! Còn sống!

Bác sĩ bảo:

- Đúng, còn sống! Chúng ta nhất định sẽ tìm thấy cha cháu.

Ông đặt chú bé lên lưng con Kéo Đẩy và đi dọc theo bờ biển cát trắng, đi mãi, đi mãi. những con đại bàng N hưng Pen-ta vẫn buồn bã. Được ngồi trên lưng con Kéo Đẩy, chú cũng không vui, Pen-ta hỏi bác sĩ:

- Bác định tìm cha cháu bằng cách nào?

- Bác sẽ nhờ chim đại bàng, - bác sĩ nói. - Chim đại bàng có đôi mắt tinh tường, nhìn được rất xa. Khi chúng bay dưới những đám mây đen, chúng cũng có thể nhìn thấy từng con sâu bò trên mặt đất. Bác sẽ nhờ chúng xem xét khắp mặt đất, rừng núi, đồng ruộng, thành phố, làng quê. Chúng sẽ đến khắp mọi nơi để tìm cha cháu.

Chú bé Pen-ta nói:

- Ôi! Bác sĩ giỏi thật! Điều bác sĩ nghĩ ra thật là kỳ diệu. Bác hãy cho gọi đại bàng ngay đi!

Bác sĩ nói với đại bàng:

- Các cháu hãy bay khắp mọi nơi, tìm cho bác người đánh cá tóc hung. Ông ta có bộ râu dài cùng màu hung như tóc.

Đại bàng nói:

- Vâng ạ! Vì bác sĩ yêu quý, chúng cháu sẽ bay thật cao, nhìn khắp mặt đất, rừng cây, đồng ruộng, núi non, thành phố, làng mạc. Chúng cháu sẽ cố gắng tìm ra người đánh cá của bác.

Đại bàng bay đi khắp nơi. Chúng bay trên những cánh rừng, đồng ruộng, núi non. Con đại bàng nào cũng nhìn thật kỹ xem có thấy người đánh cá tóc hung và có bộ râu dài hung hung ở đâu không.

Hôm sau, đại bàng bay về nói với bác sĩ:

- Chúng cháu đã xem xét khắp mặt đất, nhưng chẳng tìm thấy người đánh cá, bác sĩ ạ, nếu chúng cháu không thấy tức là ông ta không có trên mặt đất đâu!

Con gâu gâu tìm bác đánh cá

- Chúng ta làm gì bây giờ? Phải tìm cho ra bác đánh cá. Pen-ta chỉ khóc, không ăn uống gì. Mất cha, cậu ấy rất buồn, - vịt Ki-ca nói.

- Nhưng tìm cha của Pen-ta bằng cách nào? Đại bàng đã không tìm ra thì chẳng ai tìm được cả, - con Kéo Đẩy nói.

- Không phải thế đâu! Đại bàng đúng là rất thông minh, đôi mắt của đại bàng rất tinh tường. Nhưng tìm người, giỏi nhất chỉ có chó. Nếu các bạn cần tìm người, hãy bảo chó, nhất định sẽ tìm thấy, - con Gâu Gâu cãi.

- Tại sao anh lại xúc phạm chim đại bàng? Anh thử nghĩ xem chỉ một ngày thôi đại bàng đã bay khắp trái đất xem xét khắp núi rừng, đồng ruộng. Anh thì nằm ườn trên bãi cát mà ăn không ngồi rồi, còn người ta thì làm việc, tìm kiếm, - chú lợn ỉn ỉn bảo con Gâu Gâu.

Con Gâu Gâu tức giận hỏi:

- Tại sao anh lại dám bảo tôi là kẻ ăn không ngồi rồi? Anh nên biết điều này: nếu tôi muốn thì chỉ trong ba ngày, tôi sẽ tìm ra người đánh cá.

- Thế thì anh muốn đi! Tại sao anh lại không muốn? Muốn, muốn!... Anh chỉ nói khoác chứ chẳng tìm ra cái gì cả. - ỉn ỉn nói.

Nói rồi lộn ỉn ỉn cười khì. Tiếng cười ấy làm cho con Gâu Gâu tức điên lên. Con Gâu Gâu bảo:

- Được! Theo anh, tôi là kẻ khoác lác. Hãy đợi đấy!

Con Gâu Gâu chạy đi tìm bác sĩ.

- Thưa bác sĩ! Bác sĩ bảo Pen-ta đưa cho một thứ gì đó mà cha cậu ấy vẫn thường cầm.

- Cháu còn giữ thứ gì mà cha cháu vẫn cầm không? Bác sĩ đến gần Pen-ta và bảo.

- Đây ạ! - Pen-ta nói và rút trong túi ra một cái khăn tay đỏ rất to.

Chó con Gâu Gâu chạy tới bên cái khăn, ngửi đi ngửi lại rất kỹ, rồi nói:

- Cái khăn có mùi thuốc lá và mùi cá trích. Như vậy cha cậu ấy thích hút tẩu và ăn cá trích Hà Lan rất ngon. Với cháu thế là đủ... Bác sĩ hãy nói với cậu ấy là cháu sẽ tìm thấy cha cậu ấy chỉ trong ba ngày thôi, không lâu hơn đâu! Bây giờ cháu phải chạy lên đỉnh núi cao kia.

- Bây giờ tối rồi. Cháu có thể tìm thấy gì trong đêm tối? - Bác sĩ bảo.

- Không sao! Cháu đã biết mùi của bác đánh cá, với cháu thế là đủ, trong đêm tối cháu cũng có thể ngửi được, - con Gâu Gâu nói: Chú ta chạy lên đỉnh núi cao.

- Hôm nay có gió bắc, - chó nói, - để xem có mùi gì. Mùi tuyết... Mùi áo lông... lại một cái áo lông... mùi chó sói... hải báo, lại chó sói con... mùi khói... mùi gỗ bạch dương...

- Chẳng lẽ cháu lại nhận biết bấy nhiêu mùi trong một ngọn gió? - Bác sĩ hỏi.

- Đúng thế ạ - con Gâu Gâu trả lời. Họ nhà chó ai cũng có một cái mũi thính. Đến con chó con cũng nhận biết được những mùi mà loại khác không nhận ra được!

Rồi chó lại tiếp tục ngửi không khí. Một hồi lâu nó không nói một lời nào. Cuối cùng con Gâu Gâu bảo:

- Mùi gấu trắng... mùi hươu... mùi nấm trong rừng... mùi băng... mùi tuyết, lại mùi tuyết...

Con Kéo Đẩy hỏi:

- Thế có mùi bánh mật ong không?

- Không! Không có bánh mật ong! - Con Gâu Gâu trả lời.

- Thế có mùi hồ đào không? - Vịt Ki-ca hỏi.

- Không! Không có hồ đào! - Con Gâu Gâu trả lời.

- Thế táo, có mùi táo không? - Lợn ỉn ỉn hỏi.

- Không! Không có táo! - Con Gâu Gâu trả lời.

- Không có hồ đào, không có bánh mật ong, không có táo, chỉ có mùi quả vân sam. Như vậy là phía bắc không có bác đánh cá. Chúng ta phải chờ gió nam.

- Tôi không tin anh, - lợn ỉn ỉn nói. - tất cả những điều ấy là do anh nghĩ ra. Anh chẳng ngửi thấy mùi gì cả, toàn ba hoa nhảm nhí thôi!

Con Gâu Gâu thét lên:

- Im ngay! Nếu không tôi sẽ cắn cụt đuôi anh đi đấy!

Bác sĩ Ai-bô-lít bảo:

- Thôi thôi! Đừng cãi nhau nữa!... Bác thấy rồi, Gâu Gâu thân yêu, đúng là mũi cháu rất thính. Chúng ta phải đợi đổi hướng gió đã. Còn bây giờ đã đến lúc phải về rồi. Nhanh lên! Pen-ta đang khóc và rét run lên đây này. Chú ấy lạnh. Còn phải cho chú ấy ăn. Nào, chú Kéo Đẩy, thấp lưng xuống. Nào, Pen-ta! Cười lên đi cháu! Còn Gâu Gâu và Ki-ca, theo bác!

Gâu gâu tiếp tục tìm bác đánh cá Sáng sớm hôm sau, con Gâu Gâu lại chạy lên đỉnh núi, bắt đầu ngửi gió. Gió đã đổi hướng nam. Ngửi một hồi lâu, con Gâu Gâu nhận xét:

- Hôm nay có mùi vẹt, mùi lá cọ, mùi khỉ, mùi hoa hồng, mùi nho và mùi thằn lằn. Nhưng vẫn không thấy mùi bác đánh cá.

Cú Bum-ba nói:

- Thế thì cứ ngửi nữa đi, xem còn thấy mùi gì nữa không!

- Mùi hươu cao cổ, mùi rùa, mùi đà điểu, mùi cát nóng, mùi kim tự tháp... Nhưng vẫn không thấy mùi bác đánh cá.

Lợn ỉn ỉn lại cười cợt:

- Cậu chẳng bao giờ tìm ra bác đánh cá đâu! Chỉ khoác lác thế thôi.

Con Gâu Gâu lặng thinh không đáp. Ngày hôm sau, con Gâu Gâu lại lên đỉnh núi ngửi mùi gió từ sáng sớm đến tận chiều tối. Lúc bác sĩ với Pen-ta đang ngủ thì con Gâu Gâu chạy về:

- Dậy đi, dậy đi! Cháu tìm ra bác đánh cá rồi. Dậy đi! Ngủ thế đủ rồi. Cháu đã tìm ra cha Pen-ta rồi. Cháu ngửi thấy mùi của bác ấy. Đúng, đúng! Gió đưa đến mùi thuốc lá và mùi cá trích.

Bác sĩ tỉnh dậy, chạy theo con Gâu Gâu. Chó nói:

- Gió tây thổi từ biển vào, cháu ngửi thấy mùi bác đánh cá. Như vậy là bác ấy ở ngoài biển, ở bờ biển kia, nhanh lên, nhanh lên bác!

Con Gâu Gâu sủa ầm ĩ. Tất cả muông thú chạy lên đỉnh núi. Pen-ta chạy trước nhất. Con Gâu Gâu nói với bác sĩ:

- Bác đến ngay chỗ bác Rô-bin-xơn mượn tàu của bác ấy ra biển ngay, không thì chậm mất!

Bác sĩ chạy đến ngay chỗ con tàu của bác thủy thủ Rô-bin-xơn đang đậu.

- Chào bác thủy thủ Rô-bin-xơn!

Bác sĩ kêu lên.

- Bác làm ơn cho tôi mượn bác con tàu! Tôi có việc rất quan trọng phải ra biển ngay.

- Bác cứ lấy mà dùng, - bác thủy thủ Rô-bin-xơn nói. - Nhưng phải đề phòng bọn cướp đấy. Chúng hung ác lắm. Chúng có thể bắt bác rồi đốt hoặc đánh đắm tàu của tôi đấy... Nhưng bác sĩ không nghe hết lời bác thủy thủ. Ông nhảy lên tàu và cho Pen-ta cùng muông thú lên rồi nhanh chóng ra khơi.

Con Gâu Gâu chạy lên boong tàu nói với bác sĩ:

- Gia-cơ-xa-ra! Gia-cơ-xa-ra! Cơ-xu! Tiếng của loài chó có nghĩa là: "Nhìn theo mũi tôi! Nhìn theo mũi tôi! Mũi tôi quay hướng nào, tàu theo hướng ấy".

Bác sĩ giương buồm, tàu chạy hết tốc lực. Con Gâu Gâu vẫn sốt ruột:

- Nhanh lên! Nhanh lên! Muông thú đứng trên boong tàu, nhìn về phía trước xem có thấy tăm hơi bác đánh cá ở đâu không.

Pen-ta không tin là có thể tìm thấy cha mình. Cậu bé ngồi gục đầu khóc thút thít. Chiều xuống. Trời bắt đầu tối. Vịt Ki-ca bảo con Gâu Gâu:

- Anh Gâu Gâu ạ, chẳng tìm thấy bác đánh cá đâu. Thật tội nghiệp cho Pen-ta, nhưng làm thế nào được! Đành phải quay về thôi.

Rồi nó quay sang bác sĩ:

- Bác sĩ ơi! Cho tàu quay lại thôi. Ở đây cũng chẳng tìm thấy bác đánh cá đâu.

Lúc này, cú Bum-ba đang ngồi trên cột buồm nhìn ra phía trước, bỗng kêu lên:

- Tôi nhìn thấy phía trước có mỏm đá to, ở đằng kia xa lắm! Con Gâu Gâu cũng nói tương lên:

- Nhanh lên! Bác đánh cá ở trên mỏm đá ấy đấy. Tôi ngửi thấy mùi của bác ta... Nhất định ở đấy thôi!

Chẳng bao lâu, ai cũng nhìn thấy một mỏm đá nhô lên trên mặt biển. Bác sĩ cho tàu kê sát vào mỏm đá. Nhưng vẫn không thấy bác đánh cá đâu. Lợn ỉn ỉn cười mỉa:

- Tôi đã biết ngay mà! Con Gâu Gâu chẳng tìm ra bác đánh cá đâu. Không hiểu tại sao bác sĩ lại tin anh chàng khoác lác ấy đến thế.

Bác sĩ chạy lên mỏm đá. Ông gọi bác đánh cá nhưng không có ai trả lời: Cú Bum-ba và vịt Ki-ca cũng hú:

- Ghin-ghin!

Tiếng muông thú "Ghin-ghin" tức là "Hú - hú!".

Nhưng chỉ có tiếng gió gào trên mặt nước và tiếng sóng biển va vào đá âm ỉ. Không thấy bác đánh cá trên mỏm đá. Chó con Gâu Gâu nhảy từ trên tàu xuống mỏm đá, chạy đi chạy lại, ngửi từng kẽ đá để đánh hơi, bỗng nhiên con Gâu Gâu sủa ầm lên.

- Ki-nhe-đé-le! Nộp!

Tiếng muông thú tức là: "Lại đây, lại đây! Bác sĩ hãy đi theo cháu!"

Bác sĩ chạy theo con Gâu Gâu. Bên cạnh mỏm đá là một hòn đảo nhỏ. Con Gâu Gâu phóng đến đó. Bác sĩ vẫn bám sát con Gâu Gâu không rời nửa bước. Con Gâu Gâu chạy tới chạy lui. Bỗng nó chui tọt vào một cái hố to, tối om. Bác sĩ bước xuống hố và châm đèn. Gì thế này! Trong hố có một người tóc hung, gầy đét, nước da tái mét. Đích xác là cha Pen-ta đây rồi. Bác sĩ giật tay áo ông ta, nói:

- Dậy đi, dậy đi bác ời! Chúng tôi tìm bác đã lâu rồi! Chúng tôi rất cần bác!

Người đó tưởng là bọn cướp đến, liền nắm chặt tay lại nói:

- Bọn cướp kia rút ngay! Tao sẽ tự vệ đến cùng!

Lúc nhìn thấy khuôn mặt hiền từ của bác sĩ, bác ta liền nói:

- Tôi thấy ông không phải là cướp biển. Xin làm ơn cho tôi ăn một chút. Tôi đói lắm!

Bác sĩ đưa cho bác ta bánh mì và pho-mát. Bác ta ăn hết sạch rồi đứng dậy. Bác sĩ hỏi:

- Làm sao bác lại sa xuống cái hố này?

- Tôi bị bọn cướp biển quăng xuống đây. Bọn chúng là quân tàn bạo, hung ác! Chúng không cho tôi ăn uống gì cả. Quân dã man ấy đã bắt mất đứa con trai yêu của tôi. Chúng đem cháu đi đâu không biết nữa. Ông ời, ông có biết đứa con trai tôi bây giờ ở đâu không?

- Thế tên cháu là gì? - bác sĩ hỏi.

- Tên cháu là Pen-ta, - bác đánh cá trả lời.

- Thế thì bác đi theo tôi, - bác sĩ nói và giúp bác đánh cá leo lên miệng hố.

Chó con Gâu Gâu chạy phía trước. Pen-ta đứng trên boong tàu, nhìn thấy cha đang tiến lại phía mình. Cậu bé lao bổ đến đón cha, kêu lên:

- Tìm thấy rồi! Tìm thấy rồi! Hoan hô!

Muông thú reo vui, vỗ tay ca ngợi con Gâu Gâu thông minh và dũng cảm. Riêng lợn ủn ỉn đứng một chỗ thở dài. Nó nói:

- Gâu Gâu đừng giận tôi, tôi đã cười nhạo bạn và gọi bạn là khoác lác.

Chó con Gâu Gâu đáp:

- Thôi được, tôi tha lỗi cho bạn. Nhưng lần sau mà bạn còn như thế thì mất cái đuôi với tôi đấy.

Bác sĩ đưa cha con người đánh cá về quê quán. Khi con tàu cập bến, bác sĩ nhìn thấy một người đàn bà đứng trên bờ. Đó là mẹ của Pen-ta và vợ bác đánh cá. Đã hai mươi hôm nay bà đứng trên bờ biển, mắt nhìn ra khơi trông ngóng chồng, con trở về. Thấy Pen-ta, bà lao đến ôm chầm lấy con trai. Bà hôn Pen-ta, ôm hôn bác đánh cá tóc hung, hôn bác sĩ Ai-bô-lít. Bà cảm ơn con Gâu Gâu và định ôm hôn cả nó nữa. Nhưng con Gâu Gâu bỏ chạy vào một bụi cây rồi lù lù bầu:

- Đừng làm thế! Tôi không thích hôn đâu! Nếu muốn hôn, hãy hôn lợn ỉn ỉn kia kìa.

Con Gâu Gâu miệng nói vậy, nhưng thực lòng nó rất phấn khởi. Đến chiều, bác sĩ bảo vợ chồng bác đánh cá:

- Thôi, chúng tôi đã đến lúc phải về nhà rồi!

Vợ bác đánh cá vội kêu lên:

- Không! Không! Bác phải ở lại, bác phải ở lại chơi với gia đình tôi. Chúng tôi đánh cá, nướng bánh ga-tô và bánh mật ong thết con Kéo Đẩy. Con Kéo Đẩy cười cả hai mồm:

- Cháu rất sung sướng ở đây chơi ít ngày!

- Cả cháu nữa! - Vịt Ki-ca reo lên.

- Cả cháu nữa! - Cú Bum-ba cũng reo lên.

Bác sĩ nói:

- Thôi được, tôi và các con thú của tôi ở lại chơi nhà bác.

Ông cùng muông thú đi theo vợ chồng bác đánh cá về nhà. Con gâu gâu nhận phần thưởng Bác sĩ cười con Kéo Đẩy đi vào làng. Khi bác sĩ đi qua đường làng, mọi người cúi chào ông và reo hò:

- Bác sĩ Ai-bô-lít hiền lành muôn năm!

Học sinh trường làng đón ông ở quảng trường. Các em tặng bác sĩ những bó hoa tươi thắm. Sau đấy có một người lùn đi tới chào bác sĩ Ai-bô-lít và đề nghị:

- Xin bác sĩ cho tôi gặp chú chó con Gâu Gâu của bác sĩ.

Bác người lùn tên là Bam-bu-cô. Bác là người chăn súc vật và già nhất ở làng này. Dân làng ai cũng yêu mến, kính trọng bác. Con Gâu Gâu chạy đến bên bác Bam-bu-cô, ve vẩy đuôi.

Bác Bam-bu-cô rút trong túi ra một chiếc vòng đeo cổ chó rất đẹp, rồi bác trịnh trọng tuyên bố:

- Chú Gâu Gâu! Dân làng chúng tôi tặng chú chiếc vòng đeo cổ tuyệt đẹp này, vì chú đã tìm ra bác đánh cá bị bọn cướp biển bắt đi.

Con Gâu Gâu vẫy đuôi nói:

- Cha-ca!

Hắn các bạn còn nhớ, tiếng muông thú có nghĩa là "cám ơn!" Mọi người xúm lại xem chiếc vòng đeo cổ. Một hàng chữ to khắc nổi trên vòng: Tặng con Gâu Gâu, chú chó dũng cảm, tốt bụng và thông minh nhất. Bác sĩ Ai-bô-lít ở chơi nhà bố mẹ Pen-ta đã được ba ngày, những ngày này thật là vui vẻ. Con Kéo Đẩy suốt ngày nhai bánh mật ong, Pen-ta kéo vi-ô-lông. Lợn ỉn ỉn và cú Bum-ba múa theo điệu nhạc. Nhưng đã đến lúc phải chia tay. Bác sĩ chào tạm biệt vợ chồng bác đánh cá, cười con Kéo Đẩy ra tàu. Tất cả làng tiễn đưa bác sĩ lên đường. Bác lùn Bam-bu-cô nói với ông:

- Tốt nhất là bác sĩ ở lại đây với chúng tôi. Bây giờ bọn cướp đang sục sạo trên mặt biển. Chúng mà gặp bác sĩ thì chúng sẽ bắt bác sĩ và tất cả muông thú đấy.

Bác sĩ trả lời:

- Tôi không sợ bọn cướp. Tàu biển của tôi chạy rất nhanh. Tôi sẽ cho kéo tất cả buồm lên, bọn cướp không đuổi kịp được đâu!

Nói xong, bác sĩ cho tàu rời bến. Mọi người vẫy khăn, chúc bác sĩ lên đường may mắn.

Bọn cướp biển

Con tàu lướt nhanh trên sóng. Sang ngày thứ ba, bác sĩ Ai-bô-lít và muông thú của ông nhìn thấy một hòn đảo hoang vắng ở phía trước mặt. Trên đảo không có cây cối, không có muông thú, không thấy bóng người. Chỉ có những hòn đá to nổi lên giữa những cồn cát. Nhưng sau những hòn đá ấy có bọn cướp biển hung ác ẩn nấp. Khi có tàu đi qua, bọn chúng xông ra giết người cướp của rồi đánh đắm tàu. Bọn cướp biển rất căm tức bác sĩ vì ông đã cứu cha con bác đánh cá tóc hung thoát khỏi tay chúng. Chúng rình mò đợi bác sĩ đã lâu. Bọn cướp có một chiếc tàu lớn giấu sau một vách đá rộng. Bác sĩ không trông thấy bọn cướp biển và tàu của bọn chúng. Ông đi dạo trên boong tàu cùng với muông thú của mình. Trời đẹp. ánh nắng chan hòa. Bác sĩ cảm thấy trong lòng thanh thản lạ thường. Đột nhiên lộn ỉn ỉn kêu lên:

- Kìa! Con tàu nào thế kia?

Bác sĩ ngoái lại nhìn. Từ trong vịnh của đảo nhô ra một con tàu, buồm đen, thân tàu cũng đen như mực, như bồ hóng. Lợn nói:

- Tôi không thích những cánh buồm kia. Sao nó không trắng, lại đen? Chỉ có tàu của bọn cướp mới có buồm đen thôi.

Ỉn ỉn đoán đúng:dưới những cánh buồm đen ấy là bọn cướp hung ác đang chạy lằng xằng. Chúng cố sức để đuổi kịp tàu của bác sĩ Ai-bô-lít và trả thù ông vì ông đã cứu hai cha con người đánh cá thoát khỏi tay chúng. Bác sĩ ra lệnh:

- Nhanh lên! Nhanh lên! Kéo tất cả buồm lên!

Nhưng tàu của bọn cướp mỗi lúc một gần hơn. Vịt Ki-ca kêu lên:

- Bọn cướp đuổi kịp chúng ta mất. Chúng nó gần lắm rồi. Tôi đã nhìn thấy những bộ mặt gớm ghiếc của chúng! Con mắt của chúng mới dữ tợn làm sao!... Làm thế nào bây giờ? Chạy đâu cho thoát? Chỉ một lát nữa thôi, chúng sẽ ập đến, quăng tất cả chúng ta xuống biển.

Chó con Gâu Gâu bảo bác sĩ:

- Bác sĩ trông kìa! Tên nào đứng ở đằng lái tàu kia, bác sĩ có nhớ không? Chính hắn đấy, tên Bác-ma-lây hung ác đấy. Một tay hắn cầm gươm, tay kia cầm súng lục... Hắn muốn giết tất cả chúng ta chắc!

Nhưng bác sĩ mỉm cười và nói:

- Đừng sợ, các bạn thân yêu của tôi ạ! Chúng không làm được điều đó đâu. Bác đã nghĩ ra một kế rất hay. Các cháu có nhìn thấy chim én đang bay lượn trên sóng kia không? Chim én sẽ giúp chúng thoát khỏi bọn cướp biển.

Rồi bác sĩ cất tiếng gọi to:

- Na-da-xé! Na-da-xé! Ca-ra-chúi! Ca-ra-bun!

Tiếng nói muông thú có nghĩa là: "Chim én ơi, chim én ơi! Bọn cướp biển đang đuổi theo chúng tôi. Chúng định giết chúng tôi rồi quẳng xuống biển!" Chim én sà xuống đậu trên tàu của bác sĩ. Bác sĩ nói:

- Chim én hãy giúp bác. Ca-ra-phu, ma-ra-phu, đúc!

Tiếng muông thú có nghĩa là: "Bay đi gọi các bạn sếu lại đây, mau lên!" Chim én bay đi. Lát sau nó quay lại cùng với đàn sếu. Đàn sếu nói:

- Xin kính chào bác sĩ Ai-bô-lít. Bác sĩ đừng lo, chúng cháu sẽ giúp bác.

Bác sĩ buộc dây vào mũi tàu. Những con sếu ngậm dây vào mỏ để kéo tàu. Đàn sếu rất đông. Chúng bay rất nhanh, kéo theo con tàu. Con tàu lao trên mặt biển như tên bắn. Bác sĩ phải giữ mũ cho khỏi rơi xuống nước. Những con thú ngoảnh lại nhìn. Tàu của bọn cướp với những cánh buồm đen kịt ngày càng lùi dần về phía sau. Bác sĩ nói với đàn sếu:

- Cám ơn các bạn! Các bạn đã cứu chúng tôi thoát khỏi bọn cướp biển. Nếu không có các bạn, có lẽ bây giờ tất cả chúng tôi đã nằm dưới đáy biển rồi.

Tại sao chuột cống lại bỏ chạy?

Đàn sếu kéo con tàu nặng, thật chẳng dễ dàng gì. Qua mấy tiếng đồng hồ, chúng mệt tưởng đứt hơi. Có con mệt quY tí nữa rơi xuống biển. Đến lúc ấy chúng mới kéo tàu vào gần bờ rồi từ biệt bác sĩ, trở về đầm lầy quen thuộc của chúng. Nhưng ngay lúc đó cú Bum-ba đến bên bác sĩ và nói:

- Kia, bác sĩ thấy chưa: chuột cống trên boong tàu! Con nọ nới con kia nhảy xuống nước bơi thẳng vào bờ!

Bác sĩ đáp:

- Thế càng tốt! Bác chẳng ưa gì lũ chuột cống dữ tợn và độc ác ấy.

Nhưng cú Bum-ba thở dài nói tiếp:

- Không tốt đâu bác sĩ ạ! Đây là điềm chẳng lành. Chuột cống sống ở dưới hầm tàu, cho nên chúng nhìn thấy chỗ bị nước rò trước tiên. Chúng rời tàu, bơi thẳng vào bờ. Như vậy là con tàu của chúng ta sẽ bị chìm. Bác cứ nghe mà xem. Bọn chúng nói chuyện với nhau đấy.

Vừa lúc ấy có hai con chuột cống bò từ dưới hầm tàu lên. Con chuột già nói với con chuột con:

- Chiều hôm qua, tao về hang. Tao thấy có khe hở và nước phun vào. Tao nghĩ phải chạy ngay thôi, ngày mai là cái tàu này sẽ bị chìm. Không chạy thì chậm mất đấy.

Và cả hai con chuột nhảy xuống nước. Bác sĩ kêu lên:

- Đứng, đứng, bác nhớ ra rồi! Chuột cống bao giờ cũng rời khỏi tàu trước khi tàu chìm. Bây giờ chúng ta phải rời khỏi con tàu ngay, nếu không sẽ bị chết chìm cùng con tàu. Các bạn! Hãy theo tôi mau!

Ông thu xếp hành lý, nhanh chóng chạy lên bờ. Muông thú vội vã theo chân ông. Họ đi mãi, đi mãi dọc bờ biển cát phủ. Bác sĩ và muông thú đều thấm mệt. Ông bảo:

- Thôi, hãy ngồi xuống đây nghỉ một lát đã. Thử nghỉ xem làm thế nào bây giờ. Con Kéo Đẩy vừa nói vừa khóc:

- Chả lẽ chúng ta phải ở mãi nơi đây hay sao? Những giọt nước mắt to tướng tuôn ra từ bốn con mắt của nó. Muông thú khóc theo con Kéo Đẩy, bởi vì chúng đều muốn trở về nhà. Vừa lúc ấy, chim én đột nhiên bay lại. Nó cất tiếng gọi bác sĩ:

- Bác sĩ ơi! Nguy quá! Tàu của bác sĩ bị bọn cướp biển chiếm mất rồi!

Bác sĩ đứng bật dậy hỏi:

- Chúng nó làm gì trên tàu của bác thế?

Chim én đáp:

- Bọn chúng định cướp tàu mà! Bác sĩ mau đến đuổi chúng đi!

Bác sĩ vui vẻ mỉm cười bảo chim én:

- Không! Không cần đuổi chúng nó! Cứ để chúng nó dùng con tàu ấy của bác. Rồi cháu xem, chúng sẽ chẳng đi được xa đâu. Còn chúng ta sẽ làm điều mà bọn cướp không ngờ tới. Chúng ta sẽ lấy tàu của chúng. Nào, hãy đi chiếm tàu của bọn cướp!

Nói rồi, bác sĩ lao đi. Theo sau ông là con Kéo Đẩy và tất cả muông thú. Con tàu của bọn cướp biển đây rồi. Trên tàu, không một bóng người. Tất cả bọn chúng đã sang tàu của bác sĩ Ai-bô-lít. Bác sĩ nói:

- Tất cả phải im lặng, không được làm ồn! Hãy nhẹ nhàng bước lên tàu của bọn cướp biển. Đừng để cho ai nhìn thấy chúng ta!

Tai họa nối tiếp nhau

Muông thú lặng lẽ bước lên tàu. Chúng nhẹ nhàng kéo những cánh buồm đen lên. Con tàu từ từ lướt sóng. Bọn cướp biển không hề hay biết gì. Bỗng nhiên xảy ra chuyện chẳng lành. Nguyên do là lợn ỉn ỉn bị cảm lạnh. Đúng vào lúc con tàu đi qua chỗ bọn cướp biển thì ỉn ỉn hắt hơi liên ba cái thật to. Bọn cướp nghe thấy tiếng hắt hơi, liền lao lên boong tàu nhìn. Chúng nhận

ra bác sĩ Ai-bô-lít đã chiếm tàu của chúng. Chúng cho tàu đuổi theo bác sĩ:

- Đứng lại! Dừng ngay lại!

Bác sĩ cho giường tắt cả buồm lên. Bọn cướp bám sát phía sau. Nhưng tàu của bọn cướp chậm dần, chậm dần. Bác sĩ reo lên:

- Chúng ta thoát rồi! Thoát rồi!

Đúng lúc ấy, tên cướp hung ác Bác-ma-lây rút súng lục ra bắn. Viên đạn trúng ngực con Kéo Đẩy. Nó lảo đảo rồi ngã nhào xuống biển.

- Bác sĩ ơi! Cứu cháu với! Cháu chết mất!

Bác sĩ kêu lên:

- Tội nghiệp con Kéo Đẩy! Cố ngoi lên mặt nước, bác cứu ngay đây!

Bác sĩ dừng tàu lại, quăng dây xuống nước cho con Kéo Đẩy. Chú ta cắn chặt lấy đầu dây. Bác sĩ kéo con thú bị thương lên boong tàu, băng vết thương cho nó rồi lại cho tàu chạy. Nhưng không kịp nữa rồi: bọn cướp giường tắt cả buồm lên cố sức đuổi theo. Bọn cướp hét:

- Cuối cùng thì chúng ta cũng sẽ bắt được người và tất cả những con thú của người! Trời! Con vịt ngồi trên cột buồm kia sao mà ngon thế. Lát nữa chúng tao sẽ quay nó! Ha ha, món ấy thì tuyệt! Còn con lợn kia cũng quay! Đã lâu lắm chúng tao chưa được ăn thịt lợn quay. Tối nay chúng tao sẽ được chén. Ha ha ha! Còn mày, tên bác sĩ ngu ngốc kia, mày sẽ phải làm mồi cho cá mập!

Nghe những lời nói ghê rợn từ miệng bọn cướp, ủn ỉn khóc:

- Khổ thân tôi! Tôi không muốn bị quay làm món ăn cho bọn cướp biển!

Chó con Gâu Gâu cũng khóc. Nó thương bác sĩ lắm:

- Tôi không muốn bác sĩ phải làm mồi cho lũ cá mập!

Bác sĩ thoát nạn Chỉ có cú Bum-ba là không sợ bọn cướp biển. Bum-ba bình tĩnh bảo con Gâu Gâu và ủn ỉn:

- Các bạn ngốc thật! Sợ gì bọn chúng nó nào? Chẳng lẽ các bạn không biết con tàu mà bọn cướp đang dùng để đuổi theo chúng ta, sắp đắm rồi hay sao? Các bạn còn nhớ chuột cống nói với nhau

thế nào không? Chúng bảo rằng hôm nay con tàu ấy nhất định đắm. Nó có lỗ rò to lắm. Bọn cướp sẽ chết chìm cùng với tàu. Vậy các bạn sợ gì nào? Bọn cướp sẽ chết chìm, còn chúng ta thì bình yên vô sự!

Nhưng ừ ừ vẫn khóc:

- Đến khi bọn cướp chết chìm thì chúng cũng kịp quay tôi với vẹt Ki-ca rồi!

Lúc này, bọn cướp biển càng gần hơn. Đứng trước mũi tàu là tên cướp Bác-ma-lây. Hắn vung gươm lên nạt nộ:

- Tên chuyên chữa bệnh cho khỉ kia! Người chẳng còn chữa bệnh được lâu nữa. Lát nữa ta sẽ quăng người xuống biển. Cá mập sẽ nuốt trửng người!

Bác sĩ trả lời tên tướng cướp:

- Bác-ma-lây! Người hãy giữ lấy thân đã. Cá mập không tha người đâu. Con tàu người đang đứng có một lỗ thủng rất to. Chẳng bao lâu nữa các người sẽ chìm xuống đáy biển.

Bác-ma-lây quát:

- Người nói láo! Nếu tàu của ta sắp chìm thì chuột cống phải chạy chứ!

- Chuột cống đã bỏ chạy từ lâu rồi! Chỉ lát nữa là người sẽ ở dưới đáy biển cùng với tất cả bọn tay chân của người!

Đến lúc này, bọn cướp biển mới nhận thấy tàu của chúng đang chìm dần. Chúng chạy nhón nháo trên boong tàu, kêu, khóc:

- Cứu với!

Nhưng không ai muốn cứu bọn chúng cả. Con tàu mỗi lúc một chìm sâu xuống đáy biển. Chẳng bao lâu bọn cướp đã bị ngập nước. Chúng vung vẫy trên mặt biển, không ngớt kêu cứu:

- Cứu với, cứu với! Chúng tôi sắp chết đuối rồi!

Tên Bác-ma-lây bơi đến gần con tàu của bác sĩ. Hắn nắm được dây thừng, định leo lên boong. Nhưng con Gâu Gâu đã nhe răng, rít lên: "Gừ gừ!..." Bác-ma-lây sợ quY thét lên, lao đầu xuống biển. Hắn gào lên:

- Hãy cứu tôi với! Hãy cứu vớt tôi! Cho tôi lên khỏi mặt nước!

Những người bạn cũ

Bỗng nhiên, trên mặt biển xuất hiện đàn cá mập. Con nào cũng mở rộng miệng, lộ ra hai hàm răng nhọn hoắt nom đến sợ. Chúng lao đến bọn cướp biển. Chỉ trong chốc lát, bọn cướp biển đã nằm trong bụng những con cá mập, không sót một móng. Bác sĩ Ai-bô-lít nói:

- Như vậy mới đáng kiếp bọn cướp biển. Chúng đã cướp bóc, hành hạ, giết chóc biết bao người vô tội. Cuối cùng chúng đã phải đền tội.

Tàu bơi hồi lâu trên mặt biển cuộn sóng. Bỗng nhiên bác sĩ nghe thấy có tiếng gọi:

- Bo-ên! Bo-ên! Ba-ra-vên! Ba-vên!

Tiếng muông thú tức là: "Bác sĩ! Bác sĩ! Xin hãy dừng tàu lại!" Bác sĩ cho hạ buồm. Con tàu dừng lại. Tất cả nhìn thấy vệt Ca-ru-đô. Vệt bay rất nhanh trên mặt biển. Bác sĩ gọi to:

- Ca-ru-đô đấy ư? Bay xuống đây! Xuống đây! Bác rất mừng được gặp lại cháu.

Ca-ru-đô bay đến con tàu, đỗ xuống đỉnh cột buồm. Nó kêu to:

- Bác sĩ hãy nhìn xem! Ai đang bơi theo cháu kia kìa! Đấy, ở tận đường chân trời phía tây ấy!

Bác sĩ nhìn theo hướng Ca-ru-đô chỉ. Ở mãi đằng xa kia, Cá Sấu đang bơi, trên lưng là cô khỉ Chi-chí. Chi-chí cầm một cành lá cọ vẫy vẫy và cười. Bác sĩ lái tàu về phía Cá Sấu và Chi-chí. Ông quăng dây xuống cho chúng trèo lên tàu. Lên tới boong tàu, Cá Sấu và Chi-chí cùng chạy bổ lại bác sĩ. Chúng hôn môi, hôn má, hôn râu, hôn mắt bác sĩ. Bác sĩ hỏi:

- Sao các cháu lại lênh đênh giữa biển cả thế này? Bác thật sung sướng vì được gặp lại các bạn cũ.

Cá Sấu nói:

- Chao ôi, bác sĩ! Chúng cháu ở lại châu Phi vắng bác nên buồn quá. Lại càng nhớ Ki-ca, con Gâu Gâu, Bum-ba và ỉn ỉn thân yêu. Chúng cháu chỉ muốn trở về căn nhà của bác. Ở đó trong tủ có sóc này, trên đi-văng có nhím lông nhon hoắt này, trong hòm có mấy mẹ con nhà thỏ này. Thế là chúng cháu quyết định từ biệt châu Phi, vượt biển, trở về sống với bác suốt đời.

Bác sĩ đáp:

- Thế thì còn gì bằng! Bác mừng lắm!

- Hoan hô! - Cú Bum-ba reo mừng.

- Hoan hô! - Mọi muông thú reo mừng. Chúng nắm tay nhau nhảy múa xung quanh cột buồm, vừa múa vừa hát:

- Ôi-ta rít-ta, chi-ta đơ-rít-ta! ại-van-đa-la, ại-van-đa! Ai-bô-lít thân yêu của ta

Từ biệt ông ư? Không! Chẳng bao giờ! Chẳng bao giờ!

Chỉ có một mình cô khỉ Chi-chí ngồi tách ra, thở dài buồn bã.
Con Kéo Đẩy hỏi:

- Bạn làm sao thế?

- Chao ôi, tôi nhớ đến mẹ Vác-va-ra độc ác! Mẹ ta lại dọa nạt, hành hạ chúng ta!

Con Kéo Đẩy bảo bạn:

- Đừng sợ! Mẹ Vác-va-ra không ở nhà chúng ta nữa đâu! Tôi đã quăng mẹ ta xuống biển, hiện giờ mẹ ở trên một hòn đảo hoang vu.

- Vác-va-ra ở trên đảo hoang à?

- Đúng thế!

Chi-chí, Cá Sấu và Ca-ru-đô rất mừng vì mẹ Vác-va-ra sống ở đảo hoang.

- Hoan hô anh Kéo Đẩy!

Chúng reo lên và lại nhảy múa:

- Ôi-van-đa-rư, ại-van-đa-rư Phun-đu-clây và đun-đúc-clây!

Rất mong không có mẹ Vác-va-ra!

Thiếu mẹ Vác-va-ra thật là hay!

Anh Kéo Đẩy gật gù cả hai đầu và cười cả hai mồm. Buồm được căng hết lên. Đến chiều, vịt Ki-ca đứng trên đỉnh cột buồm reo lên vì đã nhìn thấy bờ biển quê hương.

- Chúng ta sắp về đến nhà rồi! - Nó reo lên.

- Độ một giờ nữa là ở nhà rồi!... Kia, đằng kia là thành phố Pin-đe-môn-te của chúng ta. Nhưng cái gì thế kia? Nhìn xem kia, cháy rồi! Cháy cả thành phố rồi! Không hiểu nhà chúng ta có bị cháy không? Chao ôi, thật là khủng khiếp!

Một quang sáng không lồ trùm lấy thành phố Pin-đe-môn-te. Bác sĩ ra lệnh:

- Nhanh lên! Chúng ta phải dập tắt đám cháy này. Lấy xô múc nước giội vào.

Vịt Ca-ru-đô bay lên đậu trên đỉnh cột buồm. Nó nhìn qua ống nhòm và cười to, khiến cho mọi người phải ngạc nhiên. Ca-ru-đô nói:

- Chúng ta không cần dập ngọn lửa này, bởi vì đây không phải là đám cháy đâu! Nói xong nó lại cười to.

- Thế là cái gì? - Bác sĩ hỏi.

- Đây là người ta treo đèn kết hoa, Ca-ru-đô trả lời.

Lợn ủn ỉn vẫn chưa hiểu:

- Thế nghĩa là thế nào? Tôi chưa bao giờ nghe thấy nói đến cái tiếng lạ lùng này.

Vịt bảo bạn:

- Lát nữa bạn sẽ biết, độ mười phút nữa thôi.

Mười phút sau, con tàu vào gần bờ, tất cả mới hiểu thế nào là treo đèn kết hoa. Trên tất cả các ngôi nhà và các ngọn tháp, trên các tảng đá ven biển và các ngọn cây, khắp nơi sáng rực ánh đèn màu vàng, xanh, đỏ. Ngoài bờ biển đốt những đống lửa to, ánh lửa sáng rực cả bầu trời. Đàn ông, đàn bà, trẻ em mặc những bộ quần áo ngày hội, nhảy múa ca hát quanh những đống lửa. Vừa thấy tàu của bác sĩ Ai-bô-lít cập bến, mọi người liền vỗ tay reo hò và hô to:

- Bác sĩ Ai-bô-lít muôn năm! Vinh quang thay bác sĩ Ai-bô-lít!

Bác sĩ ngạc nhiên. Ông không ngờ có cuộc đón tiếp như vậy. Ông nghĩ, đón mình chắc chỉ có Ta-nhi-a, Va-nhi-a và có thể cả bác thủy thủ già Rô-bin-xon. Nào ngờ cả thành phố đón ông. Đón ông có những ngọn đuốc rực rỡ, có âm nhạc vang lừng, có những bài ca phấn chấn lòng người. Có việc gì vậy? Người ta làm lễ đón mừng ông vì lẽ gì? Tại sao người ta lại mừng ngày trở về của ông? Ông định cưới con Kéo Đẩy đi về nhà, nhưng cả đám đông đã công kênh ông trên tay, đưa ông tới quảng trường Ven biển. Mọi người từ trong các cửa sổ đứng xem và tung hoa tặng ông. Ông mỉm cười và cúi chào mọi người. Bỗng ông nhìn thấy Ta-nhi-a và Va-nhi-a lách qua đám đông đang đi lại. Khi các em đến được chỗ bác sĩ, ông ôm hôn các em rồi hỏi:

- Sao các cháu biết là bác đã thắng tên tướng cướp Bác-ma-lây?

- Chúng cháu biết tin này qua Pen-ta. Pen-ta đến đây và kể cho chúng cháu nghe chuyện bác đã cứu cậu ta và cha cậu ta khỏi nanh vuốt của bọn cướp. - Hai em bé đáp.

Đến lúc này, bác sĩ mới nhìn thấy Pen-ta đứng trên một cái gò ở đằng xa, tay đang cầm chiếc khăn đỏ của người cha, vẫy vẫy.

- Pen-ta! Chào cháu! - Bác sĩ gọi to.

Nhưng, đúng lúc ấy, bác thủy thủ già Rô-bin-xon tươi cười đến bên ông, siết chặt tay ông. Bằng giọng nói sang sảng để mọi người trên quảng trường nghe rõ, bác thủy thủ nói:

- Thưa bác sĩ Ai-bô-lít kính mến! Chúng tôi rất cảm ơn bác sĩ đã quét sạch bọn cướp biển hung ác thường hay cướp tàu của chúng tôi. Trước đây chúng tôi không dám đi xa vì bọn cướp biển đe dọa. Từ nay, biển cả được tự do, tàu bè của chúng tôi đi lại được an toàn. Chúng tôi tự hào rằng thành phố của chúng ta có được vị anh hùng gan dạ như vậy. Chúng tôi đã đóng một chiếc tàu thật đẹp để tặng bác sĩ Ai-bô-lít.

Mọi người đồng thanh hô lớn:

- Quang vinh thuộc về bác sĩ Ai-bô-lít dũng cảm, kính yêu của chúng ta. Cảm ơn bác sĩ Ai-bô-lít!

Bác sĩ cúi chào đáp lễ. Ông nói:

- Tôi rất cảm ơn vì đã được các bạn đón tiếp nồng nhiệt! Tôi vô cùng sung sướng vì được các bạn tin yêu. Nhưng một mình tôi

thì không thể và không bao giờ chiến thắng được bọn cướp biển nếu không có sự giúp đỡ của các bạn muông thú trung thành của tôi. Các bạn ấy đang ở đây, và từ đáy lòng mình, tôi xin nhiệt liệt chúc mừng và bày tỏ lòng biết ơn của tôi đối với các bạn ấy!

Mọi người lại hô lớn:

- Hoan hô! Quang vinh thuộc về muông thú dũng cảm của bác sĩ Ai-bô-lít!

Sau cuộc đón tiếp trọng thể này, bác sĩ ngồi trên lưng con Kéo Đẩy cùng muông thú trở về nhà. Thỏ rừng, sóc, nhím, dơi sung sướng đón ông về. Ông chưa kịp chào hỏi chúng thì đã nghe thấy tiếng ồn ào ở trên trời. Bác sĩ chạy ra thêm nhà nhìn lên, thấy một đàn sếu bay đến. Chúng đậu trước nhà bác sĩ, lẳng lẳng đặt xuống một lẵng to đầy hoa quả: chà là, táo, lê, chuối, đào, nho, cam!

- Đây là quà biếu bác sĩ gửi từ Đất nước của loài khỉ!

Bác sĩ cảm ơn đàn sếu và đàn sếu lại lập tức bay đi. Một giờ sau, tại vườn nhà bác sĩ, một bữa tiệc linh đình bắt đầu. Dưới ánh sáng đèn màu rực rỡ, trên các dãy ghế dài kê hai bên bàn, bạn bè thân thiết của bác sĩ Ai-bô-lít đã có mặt đông đủ: Ta-nhi-a và Vani-a, Pen-ta và bác thủy thủ già Rô-bin-xơn, chim én, ỉn ỉn, Chi-chí, Ki-ca, Ca-ru-đô, Bum-ba, con Kéo Đẩy, con Gâu Gâu, sóc, thỏ rừng, nhím, dơi. Bác sĩ mời khách uống mật ong, ăn đường phèn, bánh mật ong và thưởng thức hoa quả ngọt từ đất nước của loài khỉ gửi đến. Bữa tiệc thật tưng bừng. Mọi người chuyện trò, cười nói và ca hát, rồi đứng dậy nhảy múa dưới ánh đèn màu rực rỡ. Bỗng Pen-ta thấy bác sĩ thôi cười, chau mày và chạy vội vào nhà, vẻ mặt lo lắng:

- Thưa bác sĩ, có điều gì thế ạ?

Bác sĩ không trả lời. Ông nắm lấy tay Pen-ta và cùng chú bé chạy nhanh lên cầu thang. Ngay ở cửa ra vào đã thấy bệnh nhân, kẻ nằm người ngồi, đang chờ ông. Một chú gấu bị chó sói điên cắn. Một con hải âu bị các chú bé nghịch ác bắt bị thương. Một chú hươu con nằm rên rỉ vì bị sốt phát ban. Chú ta được một bác ngựa chở đến. Nếu các em còn nhớ thì đó chính là bác ngựa năm ngoái đã được bác sĩ cho cặp kính to kỳ diệu. Bác sĩ bảo:

- Cháu hãy nhìn những con thú này, cháu sẽ hiểu tại sao bác lại vội bỏ cuộc vui. Bác không thể vui được khi sau bức tường này còn có muông thú yêu mến đang rên rỉ, khóc lóc vì bệnh tật!

Bác sĩ bước nhanh vào phòng chữa bệnh, nhanh chóng chuẩn bị thuốc men. Pen-ta nói:

- Cháu xin phép được giúp bác sĩ!

Bác sĩ đáp:

- Tốt lắm! Bây giờ cháu hãy cấp nhiệt độ cho chú gấu và đem chú hươu con đến đây cho bác. Bệnh tình của chú ta nguy kịch đấy, phải cấp cứu ngay.

Pen-ta tỏ ra là một người giúp việc đắc lực của bác sĩ. Không đầy một giờ sau, bác sĩ đã chữa khỏi tất cả các bệnh nhân. Ngay sau khi lại trở nên khỏe mạnh, chúng sung sướng cảm ơn bác sĩ và âu yếm ôm hôn ông. Bác sĩ dẫn chúng ra vườn, giới thiệu với các bạn muông thú, rồi nói to: "Nào hãy đứng dẹp ra!"

Rồi ông cùng với cô khỉ Chi-chí nhảy điệu "tơ-ken-la", điệu múa tươi vui của muôn loài. Ông nhảy mới nhanh nhẹn và khéo léo làm sao, đến nỗi chú gấu và bác ngựa cũng hòa vào nhảy cùng với bạn bè.

PHẦN THỨ BA

BÁC SĨ VÀ TÊN CƯỚP BIỂN

Bác sĩ Ai-bô-lít chờ đón vị khách mới

Ven biển có rất nhiều đá. Những mỏm đá to tướng và nhọn hoắt. Nếu con tàu nào va phải chúng sẽ bị tan ra từng mảnh. Vào những đêm thu mịt mùng, tàu bè phải ghé vào bờ biển tối tăm, đầy những mỏm đá lởm chởm và nguy hiểm đó, thật khủng khiếp. Người ta dựng những tháp đèn bên bờ biển để những con tàu khỏi vỡ tung vì đâm vào đá. Đèn biển là một ngọn tháp cao, trên đỉnh tháp có những ngọn đèn cháy sáng. Ngọn đèn sáng đến nỗi từ rất xa, các thuyền trưởng đã nhìn rõ và vì vậy, họ không thể lạc đường. Đèn biển soi sáng biển cả và chỉ đường cho tàu bè qua lại. Ở thành phố Pin-đe-môn-te, nơi bác sĩ Ai-bô-lít đang sống, trên một ngọn núi cao cũng có ngọn đèn biển như thế. Thành phố Pin-đe-môn-te được xây dựng ngay bên bờ biển. Từ biển vào, có ba vách đá án ngữ, và thật bất hạnh cho con tàu nào va vào chúng: tàu sẽ vỡ tan ra từng mảnh và tất cả những người trên tàu sẽ bị nhấn chìm xuống đáy biển. Do vậy, nếu các bạn muốn ghé tàu vào Pin-đe-môn-te, chớ nên quên nhìn vào ngọn đèn biển. Từ rất xa đã nhìn rõ ngọn đèn trên tháp. Cứ đêm đêm, bác da đen già tên là Giam-bô, người gác đèn biển lại thắp sáng ngọn đèn này. Bác Giam-bô sống trên tháp đèn đã nhiều năm. Bác đã già, tóc bạc, nhưng vui tính và phúc hậu. Bác sĩ Ai-bô-lít rất yêu mến bác. Một lần, bác sĩ Ai-bô-lít bơi thuyền đến cây đèn, tìm gặp bác Giam-bô.

- Chào bác Giam-bô! - Bác sĩ Ai-bô-lít nói. - Tôi đến đây có việc muốn nhờ bác. Hôm nay, bác làm ơn thắp ngọn đèn sáng nhất trên tháp để trên biển sáng hơn. Hôm nay, bác thủy thủ Rô-bin-xơn sẽ cập bến thăm tôi, tôi muốn rằng con tàu của ông ta không bị vỡ vụn vì đâm vào vách đá.

- Được rồi, - bác Giam-bô nói, - tôi sẽ hết sức cố gắng. Bác thủy thủ Rô-bin-xơn từ đâu đến đây với bác?

- Bác ấy từ châu Phi mang về cho tôi con Đích hai đầu bé bỏng.

- Con Đích à? Đích nào vậy? Có phải Đích là con của con Kéo Đẩy nhà bác không?

- Đúng, chính Đích là con của nó. Con vật còn rất bé. Lâu nay, con Kéo Đẩy rất buồn vì thiếu Đích, và tôi đã nhờ bác Rô-bin-xơn sang châu Phi để mang nó về đây đấy.

- Thế thì con Kéo Đẩy của bác hẳn là mừng lắm!

- Tất nhiên rồi! Suốt mười một tháng nay nó không được thấy Đích. Nó đã chuẩn bị cho con Đích cả đồng quà, nào là bánh mật ong, nho khô, nào là cam, hạt dẻ, hồ đào, kẹo và hôm nay, từ sáng sớm, nó đã chạy đi chạy lại trên bờ, cả bốn mắt đều hướng ra biển. Nó nóng lòng chờ đợi giây phút bóng dáng con tàu quen thuộc xuất hiện phía chân trời. Đêm nay, Rô-bin-xơn sẽ về tới nơi. Chỉ cầu mong cho con tàu của ông ta không vỡ tung vì đâm vào vách đá!

- Bác đừng quá lo lắng, cứ yên tâm! - Bác Giam-bô nói. - Không chỉ một hoặc hai ngọn đèn, mà tôi sẽ đốt cả bốn ngọn trên tháp đèn! Tất cả sẽ sáng như ban ngày. Rô-bin-xơn sẽ nhìn rõ đường để lái tàu và con tàu sẽ bình yên vô sự.

- Xin cảm ơn bác Giam-bô!

Nói rồi, bác sĩ Ai-bô-lít bơi thuyền về nhà. Đèn biển Về đến nhà, bác sĩ Ai-bô-lít bắt tay ngay vào công việc. Hôm đó, bác rất nhiều việc. Những chú thỏ, dơi, cừu, chim ác là, lạc đà ở rất xa, con thì đi, con thì bay đến nhờ bác sĩ chữa bệnh. Con này đau bụng, con kia đau răng. Bác sĩ đã chữa khỏi cho tất cả và chúng ra về rất vui vẻ. Buổi tối, bác sĩ nằm nghỉ trên đi-văng và thiu thiu ngủ, trong mơ, bác thấy gấu trắng, sư tử biển và hải cẩu. Bỗng một chú hải âu bay vào cửa sổ, đến bên bác và kêu to:

- Bác sĩ ơi! Bác sĩ!

Bác sĩ choàng tỉnh dậy.

- Cái gì vậy? - Bác hỏi. - Chuyện gì xảy ra thế?

- Tri-cu-ru-tri-da-rôm!

Tiếng muông thú có nghĩa là: "Ngoài kia... trên đèn biển không có ánh sáng!"

- Cháu nói sao? - Bác sĩ kêu lên.

- Vâng ạ, trên đèn không thấy có ánh sáng! Đèn biển tắt ngấm và tối om! Điều gì sẽ xảy ra với những con tàu đang tiến vào bờ hỏ bác? Chúng sẽ bị vỡ tung vì đâm vào đá mất thôi!

- Thế bác gác đèn đâu?

Bác sĩ hỏi.

- Bác Giam-bô đâu? Tại sao bác ấy không châm đèn?

- I-u-an-dê! I-u-an-dê!

Hải âu trả lời.

- Cháu không biết ạ! Cháu không biết ạ! Cháu chỉ biết trên tháp đèn không có lửa thôi.

- Đến cây đèn mau!

Bác sĩ quát to.

- Nhanh lên! Nhanh lên! Phải bằng mọi cách thấp cho được ngọn đèn sáng nhất trên tháp đèn! Nếu không sẽ có nhiều tàu đâm vào đá, vỡ tan tành trong đêm tối bão bùng này! Tàu của bác Rô-bin-xơn sẽ ra sao? Số phận con Đích sẽ thế nào?

Bác sĩ chạy đến con thuyền của mình, vớ lấy mái chèo và cố hết sức bơi về phía cây đèn, đến đó còn khá xa. Con thuyền chao đảo trên những đợt sóng, mỗi phút nó đều có thể bị vỡ tung và chìm sâu xuống biển. Mặt biển đen ngòm và khủng khiếp. Nhưng bác sĩ Ai-bô-lít không sợ gì hết. Bác chỉ nghĩ làm sao đến được cây đèn biển càng nhanh càng tốt.

Bỗng vịt Ki-ca bay ngang qua và từ xa đã gọi to:

- Bác sĩ ơi! Bác sĩ! Cháu vừa nhìn thấy con tàu của bác thủy thủ Rô-bin-xơn trên biển. Con tàu giương hết các cánh buồm và đang lao như bay vào các vách đá. Nếu trên đèn biển không có ánh sáng, con tàu sẽ bị vỡ tan và mọi người sẽ bị chết chìm dưới biển.

- Ôi, sự bất hạnh khủng khiếp quá!

Bác sĩ kêu lên.

- Con tàu đáng thương, thật đáng thương! Nhưng không, chúng ta nhất định không để con tàu bị tiêu tan được! Chúng ta sẽ cứu nó! Chúng ta sẽ đốt lửa trên tháp đèn!

Bác sĩ nhân mạnh mái chèo, con thuyền vun vút lao về phía trước. Chú vịt bơi theo sau thuyền. Bỗng bác sĩ gọi rất to:

- I-gu-lút! I-ga-léch! Ca-ta-la-ki!

Tiếng muông thú có nghĩa là: "Hải âu! Hải âu! Cháu hãy bay ngay đến con tàu và cố gắng ghìm nó lại để nó khỏi lao nhanh như thế. Nếu không, ngay bây giờ, nó sẽ đâm vào vách đá, vỡ tung!"

- Can-da-lô-ma!

Hải âu trả lời rồi lao vút ra biển mênh mông và bắt đầu gọi các bạn mình. Nghe thấy những tiếng kêu báo động của hải âu, bè bạn xa gần từ các nơi bay đến. Cả đàn liền bay đón đầu con tàu. Con tàu đang lao nhanh trên những đợt sóng. Tất cả tối đen như mực. Trong bóng tối mịt mù đó, người lái tàu không nhìn thấy gì hết và cũng không đoán biết rằng ông đang đưa con tàu lao thẳng vào vách đá. Ông bình thản đứng sau tay lái, miệng huýt sáo vang một bài hát vui. Trên chiếc cầu nhỏ cách đây không xa, chú Đích bé nhỏ đang nhảy nhót và reo to:

- Ta sẽ được thấy bố ngay bây giờ! Bố sẽ cho ta chén bánh mật ong ngon tuyệt!

Ba vách đá dựng đứng đã ở rất gần. Nếu như bác lái biết mình đang lái con tàu đi đâu, chắc chắn bác sẽ quay lái, và con tàu sẽ được cứu thoát.

Nhưng trong bóng tối dày đặc, bác lái tàu không nhìn thấy ba vách đá và đang đưa con tàu đến tai nạn không sao tránh khỏi. Bỗng một đàn hải âu đông nghịt lao thẳng vào người lái, chúng dùng những chiếc cánh dài đánh vào mặt, vào mắt bác. Chúng mổ vào hai tay bác và cả đàn tìm mọi cách đuổi bác ra khỏi tay lái. Bác lái tàu không biết rằng đàn hải âu muốn cứu con tàu, bác nghĩ chúng tấn công như những kẻ thù và bác kêu to:

- Cứu tôi với!

Các thủy thủ nghe thấy tiếng kêu cứu của bác liền chạy lại và đánh đuổi đàn hải âu.

Bác Giam-bô

Trong khi đó, bác sĩ Ai-bô-lít vẫn mãi miết chèo thuyền lao về phía trước. Cây đèn biển đây rồi. Mặc dù nó đứng trên đỉnh núi cao, nhưng bây giờ không nhìn thấy gì hết vì xung quanh là bóng tối mịt mù. Bác sĩ leo lên núi và lần mở cửa vào cây đèn. Cánh cửa bị khóa chặt. Bác sĩ đập cửa, vẫn không động tĩnh, chẳng có ai mở cửa. Bác sĩ gào to:

- Bác Giam-bô, mở cửa mau lên!

Không có ai trả lời. Làm thế nào bây giờ? Trời ơi! Phải làm sao đây? Còn con tàu cứ mỗi lúc một tiến gần bờ - chỉ ít phút nữa, nó sẽ tan tành mây khói trước những mỏm đá găm ghềnh kia. Không thể chậm trễ được. Bác sĩ lấy hết sức, dùng vai lao vào cửa. Cánh cửa bị bật tung, bác sĩ lao vào trong cây đèn, chú vịt Ki-ca lạch bạch chạy theo sau. Trên tàu, các thủy thủ tiếp tục chống chọi với đàn hải âu. Đàn hải âu cố ghìm con tàu lại càng lâu càng tốt, há vọng bác sĩ đủ thời gian đến được cây đèn biển. Chúng sẽ vui sướng biết bao vì đã ghìm được con tàu, mong sao bác sĩ đến cây đèn kịp và thả lên những ngọn đèn sáng rực. Nhưng khi đàn hải âu vừa bay đi, con tàu lại chạy tiếp.

Sóng biển đưa con tàu vun vút lao thẳng vào những vách đá dựng đứng. Tại sao bác sĩ lại không đốt lửa lên nhỉ? Trong khi đó, bác sĩ Ai-bô-lít đang khấn trương lần theo cầu thang xoáy tròn ốc lên đỉnh tháp đèn. Trong tháp tối như bưng, bác phải dò từng bước. Bỗng bác vấp phải vật gì to tướng, suýt nữa bác bị ngã lộn nhào. Cái gì thế nhỉ? Bao dừa chuột chằng? Hay cái hòm? Chẳng lẽ lại là người? Đúng rồi, một người nằm dài trên cầu thang, hai tay dang rộng. Nhất định đây là bác gác đèn biển Giam-bô rồi.

- Bác Giam-bô phải không?

Bác sĩ hỏi. Người nằm đó không trả lời. Bác ta chết rồi chăng? Có thể bọn cướp biển đã giết bác? Hay cũng có thể bác ta bị ốm? Hay say rượu? Bác sĩ muốn ghé tai sát người bác Giam-bô xem tim ông còn đập không, nhưng nhớ đến con tàu nên bác lại lao theo cầu thang. Phải thật nhanh! Nhanh hơn nữa! Châm đèn lên

cứu lấy con tàu! Mỗi lúc, bác sĩ chạy một cao hơn, cao hơn, cao hơn nữa! Ngã nhào, nhổm dậy rồi lại chạy tiếp. Chiếc cầu thang mới dài làm sao! Bác sĩ thấy chóng mặt, đầu óc quay cuồng. Nhưng cuối cùng, bác sĩ đã lên được đỉnh tháp, nơi có những ngọn đèn. Bây giờ, bác chỉ còn châm đèn. Ngọn đèn sẽ sáng rực trên mặt biển và con tàu sẽ được cứu thoát. Bỗng bác sĩ kêu thất thanh:

- Thôi chết rồi! Làm sao bây giờ? Tôi quên mất diêm rồi! Trời ơi!

- Bác không có diêm ạ?

Vịt Ki-ca kinh ngạc hỏi.

- Không có diêm bác làm sao châm lửa trên tháp đèn được?

- Bác quên mất diêm ở trên bàn rồi cháu ạ, - bác sĩ rên rỉ và òa khóc một cách cay đắng.

- Có nghĩa là con tàu sẽ bị tiêu tan! Vịt thốt lên, - ôi! Con tàu đáng thương, đáng thương quá!

- Không, không! Chúng ta sẽ cứu được tàu! Vì ở đây, trong cây đèn này có diêm! Chúng ta nhất định tìm được diêm!

- Ở đây tối quá bác ạ, - vịt nói, - chúng ta sẽ chẳng tìm được gì đâu!

- Có một người đang nằm trên cầu thang đấy! - Bác sĩ nói.

- Cháu hãy chạy lại tìm trong túi ông ta xem nhé!

Vịt chạy đến chỗ người đang nằm, lục tìm tất cả các túi áo, túi quần của ông ta.

- Không có bác ạ!

Vịt kêu to.

- Tất cả các túi của ông ta đều không có gì hết!

- Làm thế nào bây giờ?

Bác sĩ đáng thương lẩm bẩm.

- Không có lẽ con tàu lớn như vậy với tất cả các thủy thủ trên đó lại phải chết trong khoảnh khắc chỉ vì ta không có một que diêm nhỏ hay sao?

Chim yến Bỗng nhiên, bác sĩ Ai-bô-lít nghe thấy những âm thanh gì đó. Hình như đâu đây có tiếng chim rúc rích.

- Chim yến đấy!

Bác sĩ nói.

- Cháu có nghe thấy không? Đó là tiếng hót của chim yến. Nào, ta đi tìm chim yến, hẳn nó biết diêm ở đâu.

Bác sĩ lần cầu thang đi xuống, tìm buồng ở của bác Giam-bô nằm dưới tầng hầm. Bác sĩ chạy lại phía buồng và gọi to:

- Kin-dô-lốc?

Tiếng muông thú có nghĩa là: "Diêm ở đâu? Chim yến ời, diêm ở đâu?"

- Trích-tri-rích!

Chim yến nói.

- Trích-tri-rích! Trích-tri-rích! Bác làm ơn lấy khăn phủ lên lồng hộ cháu với, ở đây gió lùa mạnh quá mà cháu mảnh khảnh thế này, cháu rất sợ bị cảm lạnh. Trời ời, cháu sẽ bị sổ mũi mất. Không biết bác da đen Giam-bô đi đâu? Chiều nào bác ấy cũng lấy khăn phủ lên lồng cho cháu, nhưng bữa nay sao bác ấy lại quên cơ chứ. Đấy, ông già Giam-bô chẳng tốt bụng chút nào. Cháu có thể bị cảm lạnh. Chiếc khăn trên tủ ngăn đằng kia bác ạ! Chiếc khăn len xanh ấy mà.

- Diêm! Diêm! Diêm đâu?

Bác sĩ quát to.

- Diêm ở trên bàn cạnh cửa sổ nhỏ đấy bác ạ. Nhưng sao gió lùa khiếp quá! Cháu gầy gò thế này khéo bị cảm lạnh mất. Bác làm ơn lấy khăn phủ hộ cháu với... Khăn ở trên...

Nhưng bác sĩ Ai-bô-lít không còn bụng dạ nào để nghe chim yến nữa. Bác vớ lấy bao diêm và lại lao ngược lên cầu thang. Vịt Ki-ca vẫn chạy lạch bạch theo ông. Trên cầu thang, bác sĩ gặp chim hải âu vừa bay vào cửa sổ.

- Nhanh lên bác sĩ ời! Nhanh lên!

Hải âu kêu to.

- Chỉ phút chốc nữa là con tàu sẽ tan tành! Nó đang lao thẳng vào những tảng đá lớn khủng khiếp và chúng cháu không sao ghì nổi được nữa.

Tên cướp biển Bê-na-lít tẩu thoát

Nghe hải âu nói, bác sĩ im lặng. Bác lại chạy và chạy tiếp lên cầu thang. Từ xa vọng đến tai bác những tiếng kêu rất thê thảm. Đó là tiếng khóc than của con Kéo Đẩy trên bờ biển. Rõ ràng, nó không còn há vọng gặp được con Đích bé bỏng của mình. Bác lên cao, lên cao, cao nữa và cuối cùng bác lại lên đến đỉnh tháp. Bác lao nhanh vào phòng kính, rút một que diêm và bằng hai bàn tay run rẩy châm bùng ngọn đèn to tướng. Sau đó, bác châm ngọn thứ hai, thứ ba, rồi thứ tư. Luồng ánh sáng chói rục bỗng chốc soi rõ những mỏm đá to, nhọn hoắt mà con tàu đang băng băng lao tới. Trên tàu bỗng vang lên tiếng kêu lớn:

- Vách đá! Vách đá! Lùi lại! Lùi lại! Chúng ta đang lao vào đá! Quay tàu lại nhanh lên!

Trên tàu đã phát lệnh báo động: những tiếng huýt sáo, tiếng còi, tiếng chuông vang động, tiếng chân chạy huỳnh huých ngược xuôi của các thủy thủ, và mũi tàu nhanh chóng quay sang hướng khác, ra xa dần những vách đá và những mỏm đá khủng khiếp rồi từ từ đi vào cửa biển an toàn. Con tàu đã được cứu thoát. Nhưng bác sĩ Ai-bô-lít chưa nghĩ đến việc rời khỏi cây đèn ngay. Vì ở đó, trên cầu thang, còn bác da đen Giam-bô đang nằm bất tỉnh nhân sự, cần được sự giúp đỡ. Liệu bác ta còn sống hay đã chết? Chuyện gì đã xảy ra với bác ấy nhỉ? Tại sao bác ấy không tắt đèn? Bác sĩ cúi sát người bác da đen và nhìn thấy trên trán bác ta có một vết thương sâu hoắm.

- Bác Giam-bô! Bác Giam-bô!

Bác sĩ lay gọi to, nhưng bác da đen vẫn nằm im, bất động. Bác sĩ rút trong túi ra một chai thuốc và đổ tất cả số thuốc đó vào mồm bác da đen. Thuốc có công hiệu ngay. Bác da đen từ từ mở mắt.

- Tôi ở đâu thế này? Tôi làm sao thế? Bác Giam-bô hỏi. - Hãy đưa tôi lên tắt đèn nhanh lên! Tôi phải châm những ngọn đèn trên đó!

- Bác cứ bình tâm đi! - Bác sĩ nói. - Đèn trên tháp đã cháy sáng. Chúng ta đi nào, tôi đưa bác về giường nằm nghỉ.

- Đèn biển đã cháy sáng rồi à? Ôi, tôi sung sướng quá! - Bác Giam-bô thốt lên và vỗ tay hồ hởi - Xin cảm ơn bác sĩ quý mến! Bác đã châm hộ tôi cây đèn! Bác đã cứu những con tàu khỏi bị vỡ. Và bây giờ, bác lại cứu tôi!

- Chuyện gì đã xảy ra với bác?

Bác sĩ Ai-bô-lít hỏi.

- Tại sao bác lại không đốt đèn trên tháp?

- Ôi, tai họa đã đến với tôi!

Bác Giam-bô thở dài trả lời.

- Tôi đang đi lên cầu thang thì một người chạy đến, bác có biết ai không?

- Tên Bê-na-lít! Đúng! Đúng! Tên cướp biển mà bác đã buộc phải sinh sống trên một hòn đảo hoang đấy.

- Tên Bê-na-lít?

ác sĩ thốt lên kinh ngạc.

- Chả lẽ y lại ở đây sao?

- Đúng, y đã vượt đảo hoang trên một con tàu nào đó, qua các biển và các đại dương, hôm qua đã về đến đây, đến thành phố Pin-đe-môn-te này.

- Về đây? Về Pin-đe-môn-te?

- Vâng, đúng như vậy! Y lập tức chạy đến cây đèn và dùng thanh tre đánh vào đầu tôi, chính vậy mà tôi ngã lăn trên những bậc thang, bất tỉnh.

- Thế tên cướp đó đâu rồi?

- Tôi không biết.

Nhưng chim yến hót riu rít:

- Bê-na-lít chạy đi rồi, chạy đi rồi, chạy đi rồi!

Chim yến nhắc đi nhắc lại không ngớt.

- Cháu đã nhờ y lấy khăn che lồng cho cháu vì cháu sợ cảm lạnh. Sức cháu yếu ợt thế này. Nhưng y...

- Hấn chạy đi đâu?

Bác sĩ quát lên.

- Hấn chạy vào núi theo con đường Ven-tu-ri ấy.

Chim yến nói.

- Hấn muốn đốt nhà bác, giết hết những con thú của bác và cả bác nữa. Nhưng cháu cảm thấy sắp bị sổ mũi mất. Cháu mảnh mai thế này. Cháu không chịu được gió lửa. Mỗi lần...

Nhưng bác sĩ không nghe hết lời chim yến. Bác lao đuổi theo tên cướp biển. Phải bằng mọi cách tìm cho được tên cướp biển gian ác đó và đưa nó trở lại đảo hoang, nếu không y sẽ đốt trụi cả thành phố và hành hạ, giết hết thú vật mất. Bác sĩ chạy hết tốc lực theo những đường phố, vượt qua những quảng trường, những ngã tư. Gió hất tung cả chiếc mũ trên đầu bác. Trong đêm tối, bác sĩ va phải hàng rào, ngã lộn xuống rãnh nước. Mặt mũi bác bị những cành cây cào nát, từ trên má, một dòng máu tuôn ra. Nhưng bác không để ý gì đến chúng mà vẫn tiếp tục chạy theo con đường Ven-tu-ri trải đá.

- Phải nhanh lên! Nhanh nữa! Sắp đến rồi, sau chỗ ngoặt kia là cái giếng quen thuộc, và qua đường, không xa cái giếng, - ngôi nhà nhỏ bằng đá của bác sĩ Ai-bô-lít, trong đó, ngoài bác ra, còn có những con thú nữa. Phải nhanh lên, lao nhanh về phía đó. Bác sĩ Ai-bô-lít bị bắt Đột nhiên, một người lao đến bác Ai-bô-lít và giáng một đòn cực mạnh vào vai bác. Đó là tên cướp Bê-na-lít.

- Xin chào bác sĩ!

Y nói và phá lên cười với một tiếng cười man rợ.

- Thế nào? Ông không đợi gặp tôi ở thành phố này đây chứ? Và cuối cùng ta phải thanh toán với nhà ngươi! Đôi mắt y long lên hung dữ, và y túm cổ bác sĩ Ai-bô-lít quăng xuống giếng sâu. Trong giếng rất lạnh và tối om. Bác sĩ suýt bị chết sặc vì nước.

- Tát-di-tét!

Bác sĩ kêu to.

- Tát-di-tét!

Nhưng chẳng ai nghe thấy tiếng bác. Làm sao bây giờ? Phải làm gì đây? Phải làm gì đây? Tên Bê-na-lít đốt nhà bác! Tất cả những con thú trong nhà sẽ cháy trụi - cả Cá Sấu, khỉ Chi Chi, vẹt

Ca-ru-đô, cả vịt Ki-ca và cú Bum-ba. Bác sĩ dồn tất cả sức lực còn lại và cố kêu thật to - Tát-di-tét ! Tát-di-tét! Nhưng cả lần này cũng không ai nghe thấy bác. Còn tên cướp biển càng phá lên cười to hơn, khà ồ hơn, rồi y lao về phía ngôi nhà của bác sĩ Ai-bô-lít. Tất cả những con thú - cả to lẫn nhỏ - đều ngủ rất say, từ xa đã nghe tiếng ngáy vô tư của chú Cá Sấu. Tên cướp, tay cầm bao diêm, nhẹ nhàng tiến đến sát ngôi nhà, y bật diêm và ngôi nhà bốc cháy.

- Cháy! Cháy!

Tên Bê-na-lít cười khoái trá và bắt đầu thích thú nhảy múa xung quanh ngôi nhà đang cháy.

- Thế là cuối cùng ta đã trả được mối hận đời với lão bác sĩ đê tiện đó! Lão sẽ nhớ tên cướp biển Bê-na-lít này!

Còn bác sĩ vẫn ngồi dưới giếng, nước ngập đến cổ, bác khóc và kêu cứu. Liệu cứ để tên cướp biển Bê-na-lít thiêu hết những người bạn đáng yêu của bác, còn bác suốt đời, suốt đời ngồi lì dưới cái giếng khủng khiếp này hay sao? Không, không thể thế được. Và bác sĩ lại kêu to:

- Tát-di-tét! Tát-di-tét! "Tát-di-tét!" tiếng muông thú có nghĩa là: "Cứu tôi với!".

Chẳng ai nghe thấy tiếng kêu của bác. Bác sĩ lại gọi tiếp, gọi nữa, gọi mãi, nhưng tiếng kêu của bác lọt ra ngoài chỉ như tiếng rì rào nho nhỏ mà thôi. Thật may mắn, có một chú ếch xanh già sống trong giếng nhiều năm nay. Ếch chui từ kẽ đá ẩm ướt ra, nhảy phốc lên vai bác sĩ và nói:

- Kính chào bác sĩ! Sao bác lại ở trong cái giếng này ạ?

- Bác bị tên cướp biển và cướp đường Bê-na-lít ném xuống đây. Bây giờ, bác cần phải ra khỏi nơi này. Cháu làm ơn chạy đi gọi giúp bác đàn sếu lại đây.

- Thôi, bác hãy ở lại đây!

Ếch nói.

- Ở đây thật thú vị: vừa ẩm, vừa mát vừa ướt át nữa.

- Không, không !

Bác sĩ nói.

- Bác cần chạy khỏi đây ngay bây giờ. Bác sợ nhà bị cháy sẽ thiêu hết những con thú đáng yêu mất!

- Có thể, đúng là bác không nên ở lại giếng. - ếch nói rồi nhảy ra khỏi giếng, lao nhanh đến đầm lầy và gọi đàn sếu.

Nỗi khổ mới và niềm vui mới

Đàn sếu vội bay đến và mang theo một chiếc thùng dài. Chúng thả dây thùng xuống giếng. Bác sĩ nắm chặt dây, đàn sếu bay bổng lên mây và bác sĩ được kéo ra khỏi cái giếng sâu.

- Cám ơn, cám ơn, các bạn thân mến!

Bác sĩ nói to với các chú sếu và chạy ngay về phía nhà mình. Ngôi nhà cháy rừng rực như một đồng lửa lớn. Còn những con thú vẫn ngủ say, không mấy may biết rằng nhà chúng đang bị cháy. Ngọn lửa đang lan nhanh đến giường và chúng sẽ bị chết thiêu trong ngọn lửa - những chú nhím, sóc, cú và cả cá sấu nữa. Bác sĩ lao thẳng vào ngọn lửa và gọi to những con thú:

- Dậy đi!

Nhưng chúng vẫn ngủ ngon lành.

- Cháy! Cháy!

Bác sĩ gào lên.

- Dậy, chạy ra đường mau!

Nhưng giọng bác sĩ rất yếu ớt, bác đã bị cảm lạnh ở dưới giếng nên không ai nghe thấy bác gọi. Bác sĩ bị cháy hết tóc, chiếc áo vét của bác bị bén lửa, đôi má phồng rộp trong làn khói dày đặc đến ngột thở, nhưng bác vẫn tiếp tục lao sâu vào ngọn lửa rừng rực. Khỉ Chi-chí đây rồi. Nó ngủ say đến nỗi không hề cảm thấy ngọn lửa rất bỏng đang cháy quanh mình. Bác sĩ lao đến, lay thật mạnh vai khỉ với tất cả sức lực còn lại để đánh thức. Cuối cùng, khỉ mở mắt và trong cơn hốt hoảng, nó hét lên:

- Chúng ta bị cháy!

Tất cả những con thú đã tỉnh giấc và lao nhanh ra khỏi ngọn lửa. Nhưng bác sĩ còn ở lại trong nhà. Bác muốn chạy vào phòng

làm việc xem các chú thỏ hoặc chuột bạch có ở đó không. Bọn thú kêu lớn:

- Bác sĩ! Bác sĩ! Quay lại! Bác làm gì vậy? Râu bác đang cháy rồi. Bác chạy ra đi nếu không sẽ bị thiêu đấy!

- Bác chưa đi được!

Bác sĩ trả lời.

- Bác chưa đi được! Bác nhớ trong tủ phòng làm việc của bác còn ba con thỏ con... phải cứu chúng ngay...

Rồi bác sĩ lao thẳng vào ngọn lửa. Trong khoảnh khắc, bác đã có mặt tại phòng làm việc. Những chú thỏ con trong tủ đang khóc lóc vì hoảng sợ. Chúng không biết chạy đi đâu, xung quanh, chỗ nào cũng có lửa cháy. Các thứ trong phòng: rèm cửa, bàn, ghế, ghế đầu đã cháy trụi. Bây giờ, lửa sẽ bén sang chiếc tủ to và cả lũ thỏ cùng bác sĩ sẽ bị thiêu sống.

- Các cháu thỏ, đừng sợ, có bác đây!

Bác sĩ gọi to, rồi mở toang cánh tủ, ôm gọn những chú thỏ đang run sợ và lao ra khỏi ngọn lửa. Nhưng đầu bác quay cuồng, và bác ngã gục vào ngọn lửa, ngất đi.

- Bác sĩ! Bác sĩ! Bác sĩ ở đâu?

Những con thú thét vang trên đường phố.

- Bác sĩ chết mất! Bác bị nghẹt thở vì khói! Bác bị thiêu rồi! Chúng ta sẽ không bao giờ được thấy bác ấy nữa! Phải cứu bác sĩ! Nhanh lên, nhanh lên các bạn ơi!

Chó Gâu Gâu chạy lên trước tất cả các con thú, như cơn lốc lao vào phòng làm việc, ngoạm tay bác sĩ đang bất tỉnh và kéo xuống thang gác nghi ngút khói.

- Cẩn thận đấy, cẩn thận!

Khỉ Chi-chí quát chó.

- Bạn có thể làm đứt tay bác sĩ mất.

Nhưng bản thân khỉ vẫn đứng yên một chỗ. Chó Gâu Gâu tức giận trả lời:

- Hãy im đi, Chi-chí. Đừng gào lên như thế, Đừng dạy khôn tôi nhé, Chó dạy đời, Chi-chí.

Nghe vậy, khi Chi-chí rất xấu hổ liền chạy lại giúp chó. Hai con vật ráng sức kéo được bác sĩ ra vườn, tới bên rãnh nước, nhẹ nhàng đặt bác xuống đám cỏ dưới gốc cây tán rộng. Bác sĩ nằm đó, bất động. Những con thú rừng đứng vây xung quanh bác.

- Bác sĩ đáng thương!

Lợn ủn ỉn nói và òa khóc.

- Chả lẽ bác chết và chúng ta mồ côi hay sao? Chúng ta sẽ sống thế nào khi không có bác sĩ?

Bỗng bác sĩ cựa quậy và bắt đầu thở yếu ớt.

- Bác còn sống! Bác còn sống!

Những con thú reo lên vui sướng.

- Những con thỏ có đây không?

Bác sĩ hỏi.

- Chúng cháu đây ạ.

Những chú thỏ con trả lời.

- Bác đừng lo cho tụi cháu. Chúng cháu khỏe lắm! Chúng cháu vui lắm!

Bác sĩ ngồi nhồm dậy trên cỏ.

- Bác phải đi gọi những người cứu hỏa.

Bác sĩ thì thào nói. Đầu óc bác vẫn quay cuồng.

- Bác đừng làm gì nữa! Bác đừng làm gì nữa!

Những con thú thốt lên.

- Mời bác nằm nghỉ và đừng cử động. Chúng cháu sẽ dập đám cháy không cần những người cứu hỏa bác ạ!

Và đúng vậy, từ khắp các nơi, từng đàn én, quạ, hải âu, sếu, chim chìa vôi... bay tới, con nào trên mỏ cũng mang theo một xô nước nhỏ và chúng thi nhau dội xối xả xuống ngôi nhà đang cháy bỏng. Đường như đang có trận mưa lớn đổ xuống ngôi nhà. Chúng cứ thế thay nhau ra biển lấy từng xô nước đầy về dập tắt đám cháy. Từ trong rừng, chú gấu chạy đến, trên lưng cõng một thùng gỗ to tương đầy nước, đổ thẳng vào ngọn lửa hung dữ, rồi lại chạy biển ra biển lấy nước. Các chú thỏ nhanh nhẹn lấy vôi cao su của

nhà hàng xóm phun thẳng tia nước mạnh vào ngọn lửa đang bốc cao. Xi! Xi! Nhưng ngọn lửa vẫn không chịu tắt.

Lúc đó, từ vùng biển bắc xa xôi, ba chú cá voi khổng lồ bơi đến sát bờ Pin-đe-môn-te và phun lên ba cột nước lớn, lập tức toàn bộ đám cháy bị dập tắt. Bác sĩ đứng dậy và bắt đầu nhào lộn vì vui sướng. Chú chó Gâu Gâu chạy sau ông. Và sau chú chó Gâu Gâu là khỉ Chi-chí.

- Hoan hô! Hoan hô! Cảm ơn các bạn chim chóc và muông thú, cảm ơn các bạn cá voi hùng mạnh!

Con Đích

- Bác vui mừng thế thật vô ích, - vẹt nói với bác sĩ và thở dài.
- Không thể ở trong nhà được nữa. Mái nhà đã cháy trụi, sàn và tường cũng cháy hết. Các thứ đồ gỗ cũng không còn, không còn bàn, ghế, cũng chẳng còn giường nữa.

- Đúng, đúng như vậy!

Bác sĩ nói.

- Nhưng bác không đau khổ. Bác rất hạnh phúc vì tất cả các cháu đều còn sống và không cháu nào bị làm sao cả. Còn nếu ngôi nhà không còn ở được, thì đã sao, bác sẽ ra bờ biển tìm một cái hang và cùng sống ở đó với các cháu.

- Việc gì phải đi tìm hang hở bác?

Chú gấu thốt lên.

- Xin mời tất cả đến hang gấu với cháu, ở đó, tối và ấm áp...

- Không, đến nhà tôi ở giềng hơn!

Ếch ngắt lời gấu.

- Dưới giềng ẩm, mát mẻ và ướt át.

- Trời ơi, tưởng đi đâu chứ mời xuống giềng!

Chú cú già bực tức nói khi vừa từ rừng bay tới.

- Không, xin mời đến nhà tôi ở hốc cây. Ở đó, tuy chật đôi chút, nhưng rất tiện.

- Xin cảm ơn các bạn tốt bụng!

Bác sĩ nói.

- Nhưng dù sao bác cũng muốn sống trong hang hơn!

- Sống trong hang! Sống trong hang!

Cá Sấu kêu to và lao ngay theo con đường Ven-tu-ri. Theo sau Cá Sấu là vẹt Ca-ru-đô, cú Bum-ba, chó Gâu Gâu, khỉ Chi-chí và lợn ỉn ỉn.

- Nào, chúng ta hãy đi tìm hang, tìm hang, tìm hang!

Chẳng bao lâu, tất cả đã đến bờ biển, không xa hải cảng. Và họ nhìn thấy ai ở đấy? Tất nhiên đó là con Kéo Đẩy! Đúng, đúng... con Kéo Đẩy, nhưng nó không phải có một mình mà bên cạnh còn một con kéo đẩy nhỏ xíu, rất dễ thương, nhanh nhẹn, có bộ lông tơ rất mượt mà ai cũng muốn vuốt ve. Nó vừa về đến đây trên chiếc tàu của bác Rô-bin-xơn. Nhờ có ánh sáng của cây đèn, con tàu đã cập bến an toàn và con Đích đã khéo léo nhảy thẳng xuống bờ biển, lao ngay đến ôm chầm lấy bố. Con Kéo Đẩy bố rất vui mừng, vì hai bố con đã lâu lắm không được gặp nhau! Nhìn chúng ôm hôn nhau thật buồn cười. Kéo Đẩy hôn con trai hết đầu nọ đến đầu kia, hết bằng hôm nay lại sang hôm khác, còn con Đích không bỏ phí thời gian, khi bố hôn hôm nay thì nó dùng hôm kia nhai ngấu nghiến những chiếc bánh mật ong do bố nó mang đến. Ngay từ cái nhìn đầu tiên, con Đích đã mê những con thú rồi. Chỉ chưa đầy năm phút sau, tất cả bọn thú đã cùng nó chạy tung tăng vào rừng và bắt đầu những trò chơi rất vui vẻ, chúng trèo lên cây, hái hoa và quả thông ném lên đầu nhau. Còn bác sĩ Ai-bô-lít và con Kéo Đẩy cùng với bác thủy thủ Rô-bin-xơn đi tìm một cái hang thật tốt. Những con thú chơi đùa rất lâu trong rừng. Bỗng chó Gâu Gâu nói với vẹt Ki-ca:

- Hãy nhìn kìa Ki-ca,

Bụi dâu tây chín đỏ

Hái thật nhiều, Ki-ca,

Để đãi mừng chú Đích!

Vẹt Ki-ca lập tức hái hết những quả dâu tây và tặng cho bạn mới của mình. Còn khỉ Chi-chí trèo lên cây cao, hái những trái hồ đào ném xuống:

- Này, cho chú mày đây. Đích, bắt lấy!

Cả hai cái đầu của Đích lắc lư vui sướng và Đích dùng cả hai mồm bắt gọn những trái hồ đào. "Sao lại có những con vật tốt quY, tất cả các bạn ấy đều tốt!

Con Đích tự nhủ.

- Mình phải sống hòa thuận hơn với họ.

Đặc biệt, con Đích rất thích chú vẹt, vì vẹt biết hát và thổi sáo những bài hát thú vị nhất.

- Tên anh là gì?

Con Đích hỏi. Vẹt hát trả lời Đích:

- Ta là Ca-ru-đô lòng danh, Hôm qua nuốt trứng một anh lạc đà!

Con Đích nghe vậy, cười sắc súa.

Chú vẹt và Bê-na-lít

Bỗng lúc đó, một con hải âu biển bay đến bên vẹt và kêu với giọng đầy lo âu:

- Bác sĩ đâu? Bác sĩ đâu? Chúng ta cần bác sĩ! Đi tìm bác sĩ mau lên!

- Có chuyện gì thế?

Vẹt Ca-ru-đô hỏi.

- Tên cướp Bê-na-lít!...

Hải âu trả lời.

- Kẻ độc ác khủng khiếp đấy...

- Bê-na-lít?

- Hắn đang bơi thuyền ngoài biển... Hắn muốn đánh cắp chiếc tàu của bác thủy thủ Rô-bin-xơn. Làm thế nào bây giờ? Hắn sẽ cướp tàu và trốn biệt ra khơi xa, và rồi sẽ lại cướp bóc, lại đánh đập và giết hại những người vô tội.

Vẹt Ca-ru-đô suy nghĩ giây lát.

- Hắn sẽ không làm thế được đâu, - vẹt nói.

- Chúng ta sẽ tự thanh toán với hấn... không cần có bác sĩ.

- Nhưng bạn có thể làm được gì nào?

Hải âu thở dài hỏi.

- Liệu bạn có đủ sức mạnh để giữ tàu của hấn lại chẳng?

- Đủ chứ! Đủ chứ!

Vẹt vui vẻ nói và bay nhanh tới cây hải đăng. Trên cây đèn, như thường lệ, một chiếc đèn to sáng rực, soi rõ những tảng đá và vách đá ven bờ biển. Trên biển, từng đàn hải âu bay lượn.

- Các bạn hải âu ơi! Các bạn hải âu ơi!

Vẹt gọi to.

- Các bạn hãy bay lại đây, đến cây đèn và lấy thân che kín ngọn đèn lại. Các bạn có nhìn thấy cái thuyền đang bơi gần các vách đá đó không! Trên chiếc thuyền đó là tên cướp biển Bê-na-lít đấy. Hãy che kín ánh sáng của cây đèn đi để hấn không nhìn thấy gì nữa hết!

Lập tức, những chú hải âu bay đến, vây kín xung quanh tháp đèn. Chúng đông đến nỗi ngọn đèn không còn lọt được chút ánh sáng nào ra ngoài. Bóng tối tràn ngập trên mặt biển. Lập tức, nghe rõ tiếng rầm rầm! Rồi ầm một tiếng rợn người! Chiếc thuyền, trên đó có tên cướp Bê-na-lít va vào vách đá, vỡ tung.

- Cứu tôi với!

Tên cướp biển gào lên.

- Cứu tôi với! Giúp tôi với! Tôi chết đuối mất!

- Thật đáng đời nhà mi!

Ca-ru-đô đáp lại.

- Mi là tên cướp, mi là tên hung ác, tàn bạo! Mi đã đốt nhà chúng tao, và chúng tao chẳng thương tiếc mi. Mi định dìm chết bác sĩ Ai-bô-lít của chúng tao dưới giếng. Hãy tự dìm chết mình đi, và chẳng ai cứu giúp mi đâu!

Chỗ ở mới

Thế là tên cướp biển Bê-na-lít đã chết đuối. Từ nay, hắn không bao giờ cướp bóc được nữa. Những chú chim hải âu lập tức bay đi, ngọn đèn lại sáng rực.

- Bác sĩ đâu rồi?

Khỉ Chi-chí hỏi.

- Tại sao không thấy bác? Đã đến lúc bác phải trở lại rồi.

- Bác sĩ kia rồi!

Đích nói.

- Hãy nhìn về phía đường mà xem. Đúng là bác sĩ đang đi trên đường, nhưng sao bác lại buồn và mệt mỏi như vậy.

Đích chạy lại với bác sĩ và liếm lên má bác, nhưng bác sĩ chẳng cười với nó.

- Bác rất buồn!

Bác sĩ nói.

- Bác không tìm được cái hang nào hết. Tìm đi, tìm lại mà không đâu có hang cả.

- Chúng ta sẽ sống ở đâu?

- Bác cũng không biết! Không biết!

Từ ngoài biển, những đám mây đen đang ùn ùn kéo tới. Sắp có cơn dông. Trời sẽ mưa to, mà chúng ta ở ngoài trời thế này, chẳng có chỗ nào để trú mưa bão.

- Tên Bê-na-lít đáng nguyên rủa!

Khỉ Chi-chí thét to.

- Nếu nó không đốt nhà chúng ta, thì bây giờ, chúng ta đã ngồi trong nhà ấm cúng và chẳng sợ bão! Chẳng sợ mưa nữa!

Tất cả thở dài nặng nề. Không ai nói câu nào cả. Mấy phút sau, tiếng sấm bắt đầu vang động bầu trời và mưa như trút nước. Bác sĩ với những con thú của mình cố gắng nép dưới gốc cây,

nhưng mưa mỗi lúc một to, từng dòng nước mưa xuyên qua kẽ lá, cành cây, đổ xuống. Chân tay bác sĩ đã bắt đầu run lên, hai hàm răng đánh vào nhau cầm cập. Bác lão đảo rồi ngã lặn xuống mặt đất lạnh và ướt sũng.

- Bác làm sao thế?

Cú Bum-ba hỏi.

- Bác bị ốm... bác rét quá... bác bị cảm lạnh trong giếng... bây giờ, bác đang sốt đây. Nếu bác không được sưởi ấm trong chăn, bên bếp lò... bác sẽ chết mất... còn các cháu, những con thú đáng yêu của ta, sẽ sống trên đời không còn người bạn tốt nhất của mình.

- U-u-u!

Cú Bum-ba rú lên.

- U-u-u!

Chó Gâu Gâu tru tréo. Khỉ Chi-chí ôm lấy lợn ỉn ỉn và cả hai cùng khóc, con Kéo Đẩy cũng ôm lấy con mà khóc. Bỗng chó Gâu Gâu rung mình, vươn dài cổ và bắt đầu đánh hơi trong không khí.

- Có ai đó đi lại đây!

Gâu Gâu nói.

- Không, - vịt Ki-ca nói, - Cậu nhầm đấy. Đó là mưa khuấy động các bụi lau ven bờ biển.

Nhưng lúc đó, từ trong bụi rậm, có những con thú chạy tới, chúng cúi sát vào bác sĩ đồng thanh hát:

- Chúng cháu họ Hải Lá,

Là thợ mộc, thợ nề,

Đã xây xong cho bác,

Bên dòng sông xanh mát,

Trên bờ hồ lung linh,

Ngôi nhà mới đẹp xinh!

- Ngôi nhà?

Vịt Ki-ca ngạc nhiên hỏi.

- Các bạn biết xây nhà ư?

- Chứ sao!

Bọn Hải Lá kiêu hãnh trả lời.

- Trong số tất cả các loài thú vật, chúng tôi là những thợ xây giỏi nhất thế giới. Chúng tôi xây những ngôi nhà mà con người không xây như thế. Vừa thấy nhà bác sĩ Ai-bô-lít bị cháy, chúng tôi liền chạy ra khỏi nhà, lao nhanh vào khu rừng gần nhất và cắt ba mươi cây cao vút.

- Ba mươi cây!

Khỉ Chi-chí bật cười.

- Làm sao các cậu chặt được cây nếu các cậu không có rìu?

- Nhưng chúng tớ lại có những hàm răng rất tuyệt vời!

- Đúng, đúng!

Cú Bum-ba nói.

- Có lý lắm. Họ nhà Hải Lá có những chiếc răng sắc tuyệt trần. Hải Lá cắt cây bằng răng, sau đó, bóc vỏ cây cũng bằng răng, rồi cắn cụt cành lá và dùng những cây gỗ đó xây nhà cho mình và cho con cháu.

- Và bây giờ, chúng tôi đã làm nhà cho bác sĩ tốt bụng của chúng ta!

Bọn Hải Lá nói.

- Ở đó ấm áp rộng rãi và tiện lợi. Bác sĩ ơi, dậy đi, chúng cháu sẽ đưa bác tới đó! Nhưng bác sĩ chỉ rên rỉ thay câu trả lời. Bác sĩ đang sốt cao nên không thể nói được. Những con thú nâng bác sĩ lên khỏi mặt đất ướt sũng, đặt bác lên lưng con Kéo Đẩy và vừa giữ chặt hai bên, chúng vừa đưa bác đến ngôi nhà mới. Bọn Hải Lá đi trước chỉ đường. Mưa như trút nước. Đã đến hồ và sông Bô-brô-vai-a. Còn trên bờ sông, hãy nhìn kia, nhìn kia - ngôi nhà mới bằng gỗ tròn, cao ráo và mới tinh!

- Xin mời bác sĩ, - bọn Hải Lá nói. - Ngôi nhà này tốt hơn ngôi nhà cũ của bác. Bác sĩ xem kia, ngôi nhà mới đẹp làm sao!

- Cám ơn, cám ơn! - Bác sĩ Ai-bô-lít yếu ớt thều thào. - Bác rất cám ơn các chú Hải Lá vì quà tặng tuyệt diệu này.

Khỉ Chi-chí nhanh chóng châm bếp lò. Những con thú đặt bác sĩ Ai-bô-lít vào giường và cho bác uống thứ thuốc làm cho bác

khỏi rất nhanh. Ngôi nhà quả là tuyệt trần. Ngày hôm sau, bác thủy thủ Rô-bin-xơn và bác gác đèn biển Giam-bô đến thăm bác sĩ. Họ mang đến cho bác sĩ nho và mật ong. Bác sĩ ngồi trên ghế bành cạnh bếp lò, tràn đầy hạnh phúc, nhưng trông bác vẫn còn xanh xao và yếu ớt. Những con thú quây quanh chân bác và nhìn vào mắt bác đang sáng lên vui vẻ. Chúng rất vui mừng vì bác còn sống và bệnh tình của bác đã giảm đi nhiều.

Con Đích xoắn xuýt bên bác, liếm liếm vào tay bác bằng hết đầu nọ đến đầu kia. Bác sĩ vuốt nhẹ bộ lông mượt mà của nó. Vẹt Ca-ru-đô trèo lên lưng ghế, và bắt đầu kể câu chuyện gì đó. Câu chuyện rất buồn thảm. Nghe vẹt kể, Cá Sấu òa khóc, những hạt nước mắt to tướng lăn chã, tưởng như thành suối xung quanh nó. Nhưng kết thúc câu chuyện lại rất vui, đến nỗi bác Giam-bô, bác Rô-bin-xơn và khỉ Chi-chí vỗ tay vang dội và suýt nữa thì tất cả kéo nhau ra nhảy múa. Nhưng về câu chuyện đó hãy để sau. Còn bây giờ, chúng ta nghỉ ngơi đã. Gấp sách lại và cùng đi chơi nhé.

PHẦN THỨ TƯ

CUỘC PHIÊU LƯU CỦA CHUỘT TRẮNG

Chú mèo

Có một cô bé chuột trắng tên là Be-li-an-ca. Tất cả anh, chị, em của Be-li-an-ca đều màu xám, chỉ riêng cô có bộ lông trắng muốt. Cô trắng như phấn, như giấy và như tuyết. Các chú chuột xám rủ nhau đi chơi. Be-li-an-ca cũng chạy theo các anh, chị mình, nhưng các chú chuột xám nói:

- Em phải ở nhà, không được đi. Trên nóc nhà có Mèo Đen, nó sẽ thấy em và ăn thịt đấy!

- Thế sao các anh chị đi chơi được mà em không được đi? Be-li-an-ca hỏi. - Nếu Mèo Đen nhìn thấy em, thì cũng nhìn thấy các anh, chị chứ.

- Không, - các chú chuột xám nói, - Mèo Đen không thể nhìn thấy bọn anh, vì các anh, chị có màu xám, còn em trắng thế kia thì ai mà chẳng nhìn thấy.

Nói đoạn, chúng ủa chạy đi chơi theo con đường đầy bụi. Thực tế, Mèo Đen không nhìn thấy chúng thật, vì chúng màu xám và bụi trên đường cũng màu xám. Còn Be-li-an-ca thì Mèo Đen nhận ra ngay vì cô màu trắng. Nhìn thấy Be-li-an-ca, Mèo Đen lập tức bổ đến, tóm gọn cô bằng những chiếc móng nhọn hoắt. ại, cô bé Be-li-an-ca đáng thương! Mèo Đen sẽ ăn thịt cô ngay bây giờ! Be-li-an-ca đã hiểu rằng các anh chị nói rất đúng, cô òa lên khóc một cách cay đắng.

- Thả tôi ra, thả tôi ra! - Be-li-an-ca cầu khẩn.

Nhưng Mèo Đen chỉ gừ gừ trả lời và nhe những chiếc răng gớm ghiếc dọa Be-li-an-ca. Giải thoát B ồng có ai đó quát to:

- Tại sao mày giày vò con chuột đáng thương đó? Thả nó ra ngay!

Đó là cậu Pen-ta, con trai người đánh cá. Pen-ta đã nhìn thấy Mèo Đen giữ Be-li-an-ca trong những chiếc móng sắc nhọn và cậu chạy ngay lại, lôi được cô chuột trắng thoát khỏi những chiếc móng mèo.

- Chuột trắng! - Pen-ta reo lên. - Ôi, khoái thật, từ nay ta sẽ có một con chuột trắng tuyệt đẹp. Be-li-an-ca cũng rất vui sướng vì đã được cứu thoát khỏi nanh vuốt của Mèo Đen. Pen-ta cho cô ăn và nhốt cô vào một chiếc chuồng bằng gỗ tuyệt đẹp.

Pen-ta là cậu bé thật tốt bụng. Be-li-an-ca sống bên cậu thật thoải mái. Nhưng ai lại muốn sống trong chuồng bao giờ! Chiếc chuồng cũng giống như nhà tù. Chẳng bao lâu, cô bé Be-li-an-ca cảm thấy rất buồn chán trong chiếc chuồng đẹp này. Và vào một đêm nọ, khi Pen-ta đã ngủ say, Be-li-an-ca nhảy qua cửa chuồng và nhẹ nhàng chạy biến ra đường phố. Bác Chuột Cống già ại, thật là hạnh phúc! Tất cả đường phố đều trắng, đường phố đầy tuyết phủ! Nếu đường phố trắng, có nghĩa là cô bé chuột trắng Be-li-an-ca có thể yên tâm dạo chơi ngay trước mũi Mèo và Mèo không thể nhìn thấy cô được. Vì chuột trắng trên tuyết trắng sẽ chẳng ai nhìn thấy. Trên tuyết trắng, Be-li-an-ca cũng trắng như tuyết vậy. Be-li-an-ca thật vui khi dạo chơi thỏa thích trên các đường phố phủ đầy tuyết trắng và liếc nhìn những chú mèo và cả những chú chó. Không ai nhìn thấy Be-li-an-ca, còn cô thì nhìn rõ tất cả mọi người. Bỗng Be-li-an-ca nghe thấy tiếng rên rĩ. Ai rên thảm hại thế nhỉ? Be-li-an-ca nhìn vào bóng tối và thấy một bác chuột cống già ngồi ngay trước ngưỡng cửa nhà kho lớn và những giọt nước mắt rơi lã chã trên đôi gò má bác ta.

- Bác làm sao thế ạ? - Be-li-an-ca hỏi. - Sao bác lại khóc? Ai làm bác bức mình? Hay bác bị ốm ạ?

- Trời, - Bác Chuột Cống trả lời, - bác không bị ốm nhưng bất hạnh quY cháu ạ. Bác đói lắm rồi! Bác đang sắp chết đói đây. Đã ba ngày nay, bác chẳng có gì bỏ mồm cả. Bác sẽ chết đói mất!

- Thế sao bác lại chịu ngồi ở cái kho này? - Be-li-an-ca thốt lên.

- Bác hãy đi ra ngoài đường và cháu sẽ chỉ cho bác một thùng rác, ở đó, bác có thể kiếm được những thứ ăn tuyệt vời.

- Không, không được, - bác Chuột Cống già thều thào, - bác không thể xuất hiện ngoài đường phố được. Thế cháu không nhìn

thấy bác màu xám hay sao? Khi chưa có tuyết, tối nào bác cũng có thể rời khỏi sân. Còn bây giờ, trên tuyết trắng, mọi người sẽ nhìn thấy bác ngay, kể cả các cậu bé, những con chó và những con mèo. ại, sao bác muốn trắng như tuyết quá! Be-li-an-ca bắt đầu thấy thương hại bác Chuột Cống già khôn khổ quá.

- Bác có muốn cháu ở lại đây sống với bác không? - Be-li-an-ca gợi ý.

- Tối tối, cháu sẽ mang thức ăn về cho bác. Bác Chuột Cống già rất vui sướng. Bác ta gầy đét và rụng hết răng. Be-li-an-ca chạy ngay đến hố rác nhà bên cạnh và mang về những miếng vỏ bánh mì, mẩu pho-mát và mẩu nến cháy dở. Bác Chuột Cống già nhai ngấu nghiến tất cả số thức ăn đó một cách ngon lành.

- Ôi, cảm ơn. - Bác Chuột Cống nói. - Nếu không có cháu thì chắc bác sẽ chết đói mất.

Mưu trí của bác Chuột Cống già

Thế là cô bé chuột trắng Be-li-an-ca đã sống với bác Chuột Cống già hết mùa đông. Nhưng một lần, Be-li-an-ca đi ra đường và suýt òa khóc: chỉ trong một đêm mà tuyết đã tan hết, mùa xuân đã về. Khắp nơi là những vũng nước, đường phố đen sẫm. Tất cả đều có thể nhìn thấy ngay Be-li-an-ca và đuổi bắt cô.

- Này cháu, - bác Chuột Cống già nói với Be-li-an-ca, - bây giờ đến lượt bác đi kiếm thức ăn về cho cháu. Cháu đã nuôi bác mùa đông, còn bác sẽ nuôi cháu mùa hè.

Nói rồi, bác Chuột Cống già ra đi, và chỉ sau một tiếng đã mang về cho Be-li-an-ca cả một núi bánh mì sấy, những mẩu bánh mì hình số 8 và kẹo. Đúng lúc, khi mà bác Chuột Cống già đi kiếm thực phẩm, cô bé Be-li-an-ca ngồi ở cửa nhà kho, bỗng các anh, chị cô đi ngang qua.

- Các anh, chị đi đâu đấy? - Be-li-an-ca hỏi.

- Bọn anh, chị đi vào rừng xanh để nhảy múa đây.

- Cho em đi với! Em cũng muốn nhảy múa!

- Không, không được! - Các anh, chị cô quát lên. - Hãy đi xa bọn anh, chị ra! Em sẽ giết chết các anh chị và cả mình nữa đấy.

Trên cây trong rừng, có một con cú mèo to, nó sẽ nhận ra ngay bộ lông trắng của em trên nền cỏ xanh, và các anh chị sẽ chết cùng với em mất.

Nói rồi, cả lũ chạy ừa đi, còn Be-li-an-ca ở lại một mình. Chẳng bao lâu, bác Chuột Cống già trở về. Bác mang về rất nhiều thức ngon, nhưng Be-li-an-ca thậm chí không hề đụng chạm đến các thức ăn ngon lành đó. Cô nấp vào góc tối và khóc thút thít.

- Sao cháu lại khóc?

Bác Chuột Cống già hỏi cô.

- Làm sao cháu lại không khóc được?

Be-li-an-ca trả lời.

- Các anh chị màu xám của cháu chạy chơi thỏa thích trong rừng và ngoài đồng, nhảy múa, nô đùa, còn cháu phải ngồi suốt mùa hè trong cái kho khốn kiếp này. Bác Chuột Cống già suy nghĩ.

- Be-li-an-ca, nếu cháu muốn, bác sẽ giúp cháu.

Bác Chuột Cống già yém nói.

- Không ạ, - Be-li-an-ca trả lời buồn bã, - chẳng ai có thể giúp được cháu cả.

- Ấy, cháu thấy không, bác có thể giúp được cháu đấy. Cháu có biết rằng trong tầng hầm dưới nhà kho của chúng ta là xưởng của bác thợ nhuộm không? Mà trong xưởng của ông ta có rất nhiều loại thuốc nhuộm. Xanh nước biển, xanh lá cây, màu da cam, màu hồng. Bác thợ nhuộm dùng các loại thuốc đó để nhuộm đồ chơi, những chiếc đèn lồng, những lá cờ, những ngôi sao bằng giấy để treo lên cây thông. Cháu hãy chạy ngay tới đó. Bác thợ nhuộm đi ra rồi, thuốc nhuộm còn ở trong xưởng.

- Nhưng chúng ta làm được gì ở đó ạ?

Be-li-an-ca hỏi.

- Cháu hãy xem đây, - bác Chuột Cống già trả lời.

Cô bé Be-li-an-ca không hiểu gì hết. Cô miễn cưỡng đi theo bác Chuột Cống già vào xưởng của bác thợ nhuộm. Ở đó, có những chiếc xô đựng các loại thuốc nhiều màu. Bác Chuột Cống già nói với Be-li-an-ca:

- Trong chiếc xô này là thuốc màu xanh da trời, xô kia đựng thuốc màu xanh lá cây, trong xô này là thuốc màu đen, còn đây là màu đỏ thắm. Riêng chiếc chậu kia đựng thuốc màu xám tuyệt vời. Cháu hãy lại đó, lặn ngập cả đầu xuống cháu sẽ có màu xám như các anh, chị của cháu đấy.

Be-li-an-ca rất vui mừng, chạy ngay lại phía chậu. Nhưng bỗng cô dừng lại vì cô rất sợ.

- Cháu sợ chết đuối mất, - cô bé chuột trắng nói.

- Đồ nhát gan! Có gì mà phải sợ! Nhắm mắt lại và lặn đi nhanh lên! - Bác Chuột Cống già nói với cô.

Be-li-an-ca nhắm mắt và nhảy vào chậu thuốc màu xám.

- Đó, tốt rồi! Bác Chuột Cống reo lên. - Chúc mừng cháu nhé! Thế là cháu không còn màu trắng nữa, mà là xám rồi. Bây giờ, cháu phải sưởi ấm lên. Hãy nhanh chóng vào giường nằm đi. Sáng mai, khi tỉnh dậy, cháu sẽ rất hạnh phúc.

Màu thuốc tai hại

Sáng ra, Be-li-an-ca vừa tỉnh giấc đã vội chạy ngay ra đồng rác soi mình vào những mảnh gương vỡ ở đó. Ôi, khủng khiếp quá! Cô đâu phải là màu xám, mà là màu vàng, vàng như hoa cúc, như lòng đỏ trứng, như chú gà con! Be-li-an-ca giận bác Chuột Cống già lắm.

- Thật là một bà già vô tích sự! - Cô gào to. - Bác nhìn xem, bác đã làm tôi thành cái gì thế này! Bác đã nhúng tôi vào chậu thuốc vàng, và bây giờ, trên đường phố, trông tôi chắc khủng khiếp lắm.

- Thực ra, - bác Chuột Cống già kêu lên, - trong bóng tối, bác đã bị nhầm màu. Bây giờ bác đã thấy rõ trong cái chậu đó không phải là màu xám, mà là màu vàng.

- Đúng là mụ già ngốc nghếch, đui mù! Bác giết tôi rồi! - Cô bé Be-li-an-ca bất hạnh vẫn ti ti khóc. - Tôi sẽ bỏ bác và không muốn nhìn thấy mặt bác nữa!

Và cô bé bỏ đi. Nhưng cô đi đâu bây giờ? ẩn nấp ở đâu được? Cả trên con đường ẩm ướt, trên những thảm cỏ xanh và trên tuyết

trắng - khắp nơi, bộ lông vàng sáng của cô cứ như phô bày ra vậy. Be-li-an-ca vừa chạy ra khỏi nhà kho, lập tức chú Mèo Đen đã rượt theo. Cô chạy trốn vào ngõ hẻm thì một tốp học sinh phát hiện ra ngay.

- Con chuột vàng! - Tốp học ạnh reo lên. - Con chuột vàng, vàng, đẹp quá!

Và bọn trẻ ủa đuổi theo, dùng gạch, đá ném Be-li-an-ca. Đến góc phố, cả mấy chú chó cũng đuổi theo với lũ trẻ. Không một ai và chưa bao giờ nhìn thấy loài chuột vàng, nên ai cũng muốn tóm bằng được con chuột lạ lùng này.

- Bắt lấy! Bắt lấy nó! - Bọn trẻ hò hét sau lưng Be-li-an-ca. Một mỗi, hốt hoảng, cô bé Be-li-an-ca suýt nữa bị tóm cổ. Nhưng ngôi nhà thân yêu của cô đây rồi. Ở đây, có mẹ cô đang sống. Trong cái hang thân yêu này, cô sẽ lại sống bình yên.

- Chào mẹ! - Cô nói.

Bà mẹ nhìn cô rồi kêu lên một cách bức tức:

- Mày là ai? Cần gì? Ra khỏi đây đi!

- Mẹ ơi! Mẹ ơi! Đừng xua đuổi con! Con là con gái của mẹ đây mà. Con Be-li-an-ca của mẹ đây.

- Be-li-an-ca sao lại có màu vàng như mày. Be-li-an-ca của tao còn trắng hơn cả tuyết cơ. Mày thì vàng như hoa cúc, như lòng đỏ trứng, như chú gà con. Tao không bao giờ có đứa con gái như vậy! Mày không phải là con gái tao. Đi khỏi đây ngay lập tức!

- Mẹ thân yêu, hãy tin đây là con mà. Con Be-li-an-ca bé bỏng của mẹ! Mẹ hãy nghe, con sẽ kể hết mọi chuyện đã xảy ra cho mẹ nghe.

Nhưng lúc đó, các anh, chị cô đã chạy đến và họ bắt đầu đẩy cô ra khỏi hang. Chúng không sao đoán biết được đây chính lại là em gái chúng, nên đã cào cấu, cắn xé và đuổi cô đi.

- Cút ngay, mày từ đâu đến đây? Chúng tao không biết mày, mày là con nhà khác! Mày màu vàng, hoàn toàn không phải là Be-li-an-ca của chúng tao!

Làm sao bây giờ? Cô bé Be-li-an-ca đáng thương đành lủi thủi ra khỏi hang với hai hàng nước mắt giàn giụa. Cô mò mẫm dọc các hàng rào, mỗi bước đi lại bị gai tầm ma cào cứa. Nhưng chẳng bao lâu, cô đã ra đến bờ biển:

- Phải nhanh chóng rửa sạch thứ thuốc màu vàng quái gở này mới được!

Cô bé Chuột Vàng và bác sĩ Ai-bô-lít

Không chậm trễ một phút, cô nhảy ngay xuống nước, lặn ngụp, bơi đi bơi lại, cào cào vào bộ lông, lấy cát chà sát, nhưng vô hiệu, cái màu đáng nguyên rửa không rời khỏi cô. Bộ lông vẫn giữ nguyên màu vàng như cũ. Trong khi run lẩy bẩy vì lạnh, cô chuột nhỏ bất hạnh ướt sũng bò lên bờ, ngồi trên cát mà khóc nức nở. Cô làm gì bây giờ? Đi đâu được? Mặt trời sắp lên. Tất cả mọi người sẽ lại nhìn thấy cô và lại đuổi theo cô và sẽ lại dùng đất, đá ném cô tới tấp, và rồi lại quát thét: "Bắt lấy, tóm lấy nó!".

- Không, như thế mình không thể chịu được nữa. Hay tốt hơn cả là trở lại chiếc lồng mà bữa nào đó mình đã bỏ ra đi? Làm sao bây giờ, nếu như mình muốn sống mà không được, nếu như người mẹ thân yêu lại bức tức và đuổi mình đi? Và cúi đầu buồn thảm, Be-li-an-ca tiến dần về phía ngôi nhà, nơi mà cậu bé Pen-ta đang sống. Dọc đường, cô gặp một chú chuột kỳ quặc, rất gầy gò, ốm yếu, nhảy cò cò từng bước. Nhưng trên đuôi nó buộc một cái nơ rất đẹp. Be-li-an-ca hỏi cô bạn:

- Này chị ơi, sao chị lại có cái nơ trên đuôi như vậy?

- Đấy không phải nơ đâu, mà là cái băng đấy, - chị chuột lạ trả lời, - chả là chị bị thương và đến bác sĩ Ai-bô-lít, bác sĩ băng cho chị như thế đấy. Em thấy không, hôm qua, chị rơi vào chiếc bẫy chuột và chiếc bẫy đã kẹp vào đuôi chị đau như vậy đấy. Chị giật mạnh, thoát khỏi được chiếc bẫy và chạy ngay đến bác sĩ. Bác sĩ đã bôi lên đuôi chị một thứ thuốc mỡ tuyệt vời nào đó và bây giờ không còn đau nữa. Rất cảm ơn bác ấy. ại, một ông bác sĩ quý hóa và tốt bụng làm sao! Và em có biết không, bác ấy biết nói tiếng chuột: hiểu rất tốt ngôn ngữ của loài chuột.

- Bác sĩ sống ở đâu? - Cô bé Chuột Vàng hỏi chị chuột không quen nọ.

- Ở gần đây, trên quả đồi sau góc kia mà. ạ thế chẳng hóa ra em không biết bác sĩ Ai-bô-lít sống ở đâu à? Tất cả thú vật đều biết bác ấy: những chú chó, ngựa, thỏ, nhím... ốm đau đều đến nhờ bác

sĩ chữa bệnh và bác chữa khỏi cho tất cả. Nhưng cô bé Chuột Vàng không đủ kiên nhẫn nghe hết những lời nói đó đã chạy biến đi. Cô chạy đến nhà bác sĩ, bấm chuông trên cửa. Chó Gâu Gâu ra mở cửa. Nhà bác sĩ rất đông bệnh nhân: một chú bé dê rừng nào đó, hai chú rùa, hải cẩu, chú gà trống bị băng ở cổ và chú quạ với chiếc cánh vừa được khâu lại. Khi cô bé chuột kể cho bác sĩ nghe rằng cô muốn trở lại trắng như xưa, bác sĩ cười và nói:

- Bác sẽ không chữa cho cháu đâu! Cứ giữ nguyên bộ lông vàng thế mãi mãi! Bác rất thích bộ lông vàng của cháu. Bộ lông vàng óng và đẹp biết bao!...

- Nhưng vì bộ lông này sẽ giết hại cháu! - Cô bé chuột thốt lên trong nước mắt. - Nếu cháu ra đường, lập tức đàn chó lại đuổi bắt cháu hoặc Mèo Đen sẽ vồ cháu ngay.

- Toàn chuyện nhảm nhí! - Bác sĩ nói. - Cháu sẽ sống với bác ở đây và sẽ chẳng ai đụng đến cháu. Cháu đi dạo trên các đường phố làm gì. Đây, cho cháu ngôi nhà nhỏ trong tủ chè ấy; ở đó có hai chú thỏ và một bác sóc rụng hết răng. Ở với bác cháu sẽ rất thoải mái, và chúng ta sẽ gọi cháu là Phít-gia. Cái tên đó có nghĩa là: Chuột Vàng.

- Thôi được, - cô bé nói, - cháu đồng ý. Cháu vô cùng sung sướng vì sẽ có những người bạn tuyệt vời như vậy.

Và cô bé ở lại sống với bác sĩ, trong ngôi nhà nhỏ đầy đủ tiện nghi của mình. Tất cả những con thú đều yêu mến cô: cả chó Gâu Gâu, vịt Ki-ca, cả vẹt Ca-ru-đô và khỉ Chi-chí. Và chẳng bao lâu, cô đã học thuộc bài hát vui vẻ để cùng hát với chúng:

- Ôi-ta ri-ta, ti-ta đri-ta! ại-van-đa-đa, ại-van-đa! Bác Ai-bô-lít thân yêu của chúng ta, Chúng cháu không bao giờ bỏ bác, đi xa!